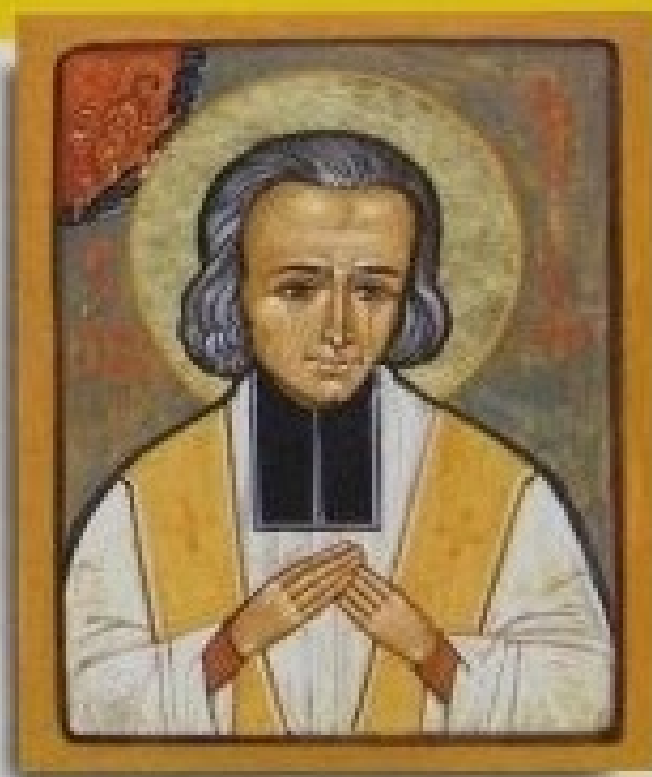


Janine Frossard

**TƯ TƯỞNG CHA THÁNH HỌ ARS**

*Pensées choisies  
du saint Curé d'Ars*



*et petites fleurs  
d'Ars*

**G.m Matthêu Nguyễn Văn Khôi chuyển ngữ**

PIERRE TÉQUI *éditeur*

## Tủ Sách Công Giáo

**NHỮNG TƯ TƯỞNG CHỌN LỌC CỦA CHA THÁNH ARS**  
**và NHỮNG BÔNG HOA NHỎ XỨ ARS**

Nguyên tác: Pénsees choisies du saint Curé d'Ars  
et petites fleurs d'Ars (Janine Frossard)

Nhà xuất bản TẾQUI – Paris 1999

**G.m Matthêu Nguyễn Văn Khôi chuyển ngữ**

## MỤC LỤC

[NHỮNG TƯ TƯỞNG CHỌN LỌC CỦA CHA THÁNH ARS và NHỮNG BÔNG HOA NHỎ XỨ ARS](#) 1

[Lời Tựa](#) 2

[Trước Tiên Là Học Hỏi](#) 6

[Làm Việc Vì Thiên Đàng](#) 6

[Hạnh Phúc Trong Tầm Tay Chúng Ta](#) 7

[Hãy Thu Tích Kho Tàng Vĩnh Cửu](#) 7

[Đức Tin Là Nguồn Vui](#) 8

[Chúng Ta Có Thể Thu Lượm Tất Cả](#) 8

[Một Người Bạn Đang Chờ Đón Ta](#) 9

[Những Tai Hại Của Tính Tự Ái](#) 10

[Hai Phút Đủ Để Mất Linh Hồn](#) 10

[Hỏa Ngục Đang Mở Ra](#) 11

[Lợi Dụng Các Cơ Cám Dỗ](#) 11

[Khiêm Nhường: Nhân Đức Đầu Tiên](#) 12

[Những Việc Hãm Mình Nhỏ Bé Ở Đây](#) 12

[Tha Thứ Là Quy Luật](#) 13

[Chiến Đấu Dũng Cảm Đưa Đến Toàn Thắng](#) 13

[Quyền Lực Của Tâm Hồn Trong Sạch](#) 14

- [Cầu Nguyện Là Hạt Sương Lành](#) 15
- [Hãy Kêu Cầu Chúa Thánh Thần](#) 16
- [Các Ân Sủng Ở Trong Tay Đức Trinh Nữ](#) 17
- [Thánh Lễ – Quà Tặng Của Thiên Chúa](#) 18
- [Xưng Tội: Niềm An Ủi Tuyệt Vời](#) 19
- [Đức Cây Không Quá Đáng Hay Quá Ít](#) 19
- [Bí Tích Thánh Thể Mở Cửa Thiên Đàng](#) 20
- [Đừng Ngại Rước Lễ Thường Xuyên](#) 21
- [Hãy Viếng Chúa](#) 22
- [Không Có Linh Mục, Những Ơn Lành Của Chúa Có Lẽ Sẽ Vô Ích](#) 23
- [Càng Biết Chúa Càng Yêu Mến Người](#) 24
- [Qua Thập Giá Đến Thiên Đàng](#) 24
- [Ta Đừng Làm Kho Tàng](#) 25
- [Trước Hết Là Muốn Làm Đẹp Lòng Chúa](#) 26

## Lời Tựa

Này bạn, muốn lên thiên đàng hả? Cần phải có ân sủng và thập giá.

Qua những trang sách sau đây chúng ta gặp được những gì cao đẹp nhất trong rất nhiều tư tưởng mà chúng ta có thể góp nhặt được của ngài.

Vào một buổi sáng âm u ngày 09 tháng 02 năm 1818, linh mục Gioan Baotixita Maria Vianney lên đường đến giáo xứ mới và cũng là làng mới của ngài: đó là Ars trong vùng Dombes.

Cha xứ Ars lúc ấy được 32 tuổi. Ngài liền làm một bài tính về cái làng nhỏ bé mà ngài có nhiệm vụ coi sóc. Hai trăm ba mươi người, ít thật – nhưng, với một lòng khiêm nhường thăm sâu, cha Vianney vẫn thấy rằng bó linh hồn này quá nặng đối với đôi vai của một người thợ gặt. Ngài sung sướng được làm linh mục, nhưng lại sợ làm cha xứ. Mãi cho đến ngày chết, nỗi băn khoăn lo lắng đem đàn chiên về với Chúa vẫn hằng ám ảnh ngài. Đêm ngày ngài không ngừng cầu nguyện cho giáo dân của mình và cho “những tội nhân đáng thương”...

Chúng ta biết những khó khăn mà cha Vianney đã vấp phải khi ngài vừa mới thi hành tác vụ tại Ars. Khiêu vũ và tửu điểm là những kẻ thù của ngài, nhưng chắc chắn ngài sẽ thắng cuộc bằng lời giáo huấn, bằng những bài giảng tuy vụng về nhưng không thể cưỡng lại được, bằng những bài giáo lý nổi tiếng, nhất là bằng tấm gương đạo đức và khổ hạnh của ngài...

Đàng khác, vị linh mục này còn hãm mình một cách hấp dẫn hơn nữa. Ngài tự làm lấy những khí cụ thống hối gồm những dây xích, những đinh sắt và những mảnh chì. Khi chỉ có một mình, ngài tự đánh mình dòn dập, và những người đàn bà phụ trách dọn dẹp trong nhà ngài sau này vừa khóc vừa nói với vẻ thán phục lẫn sợ hãi:

- Thật tội nghiệp khi nhìn thấy phía vai trái trên những chiếc áo sơ mi của ngài loang lổ những vết máu!

Về phần lương thực, thật hết sức đơn giản. Cha Vianney đã giảm thiểu xuống tới mức tạm gọi là “mức sống tối thiểu”. Trong một thời gian lâu dài, ngài chỉ

ăn mỗi ngày một bữa, và ngài tìm cách ăn đứng cho mau, trong vòng vài phút. Lương thực của ngài gồm có nước pha rượu đo đỏ, những củ khoai tây luộc đã nguội, một nắm bột và đôi khi vón vện chỉ có những vỏ bánh đáng tởm mà người mua lại của những người hành khất già và đã lên mốc dưới đáy những chiếc túi. Vì chung, đối với cha Vianney, vinh dự cao nhất là được ăn bánh của người nghèo.

Hoạt động của cha xứ Ars ngày càng mở rộng và dai dẳng. Tại Ars, ngài đã thành lập trường nữ và cô nhi viện lấy tên là “Thiên Hựu”. Ngài cũng lập trường nam. Ngoài ra, ngài còn đi đến tất cả các giáo xứ khác để rao giảng truyền giáo, bởi vì tại những nơi đó người ta ngày càng nài xin và yêu cầu ngài. Và rồi nhiệt khí phi thường của những bài giảng và những bài giáo lý của ngài bắt đầu làm cho ngài nổi tiếng, khiến cho các tội nhân từ khắp mọi nơi tuôn đến cùng ngài. Đó là hiện tượng mà sau này người ta gọi là “cuộc hành hương xứ Ars” và những đám đông từ mọi góc trời trên đất Pháp, và ngay cả từ những nước khác nhau ở Châu Âu, lên đường đến với con người duy nhất này, đến với vị linh mục thôn dã trong làng mạc hẻo lánh này, đến với người nhà quê dốt nát nhưng đầy trực giác và chứa chan lai láng đức ái, mà thế kỷ XIX vô sỉ và tuyệt vọng đang cần đến biết bao!

Chắc chắn tất cả những điều đó không khỏi khiến cho kẻ thù muôn thuở phần nộ. Và các nhà viết tiểu sử về cha xứ Ars đều đã minh họa những vụ lôi thôi rắc rối giữa ngài với ma quỷ mà cha Vianney gọi là “tên nanh vuốt”.

Đề quấy phá những giờ phút vắng vỏi mà cha Vianney dành ra vào lúc nửa đêm để nghỉ ngơi, Satan thường báo trước bằng những tiếng động kinh khủng trước khi hấn đến. Những bức tường nhà xứ như sắp sụp đổ, đồ đạc trong nhà như vỡ tung từng mảnh. “Tên nanh vuốt” đập mạnh vào cửa phòng ngủ của cha xứ Ars, rồi một cách vô hình nhưng âm ỉ, hấn tiến vào gọi vị linh mục thánh bằng một giọng chế giễu:

- Vianney! Vianney! Nhất định ta sẽ thắng mi, ta sẽ thắng mi!

Và kẻ thù càng tăng thêm nhiều quỷ kế, nhiều “trò khi” và nhiều cách hành hạ. Con phần nộ của hấn còn tỏ ra hùng hổ hơn bao giờ hết trong đêm trước ngày có những tội nhân lớn sắp sửa đến xứ Ars. Lúc ấy cha Vianney phải trải qua những đêm vô cùng thảm hại. Nhưng sáng ngày người vẫn tươi cười nói với những người xung quanh rằng:



- Đem qua “tên nanh vuốt” nổi cơn lôi đình! Chúng ta sắp nhận được tiền và các tội nhân...

Đàng khác, nếu ma quỷ dùng trò âm ỉ thô kịch này để quấy phá một ít thời giờ ngắn ngủi mà cha xứ Ars dùng để ngủ nghỉ, thì trên một lĩnh vực khác những cuộc tấn công của nó lại tỏ ra tinh vi hơn nhiều. Biết chắc cha Vianney là người rất khiêm nhượng, nó tìm cách làm cho ngài nản chí, rồi bỏ tác vụ, và cơn căm dỗ tệt hại nhất mà vị linh mục thánh thiện đáng thương này sẽ gặp phải trong cuộc sống của ngài chính là căm dỗ “đào nhiệm”. Quả thế, trong suốt thời gian làm linh mục, nhiều lần cha Vianney cảm thấy một khát vọng khẩn thiết muốn đi vào nơi thanh vắng để hồi tâm và “khóc than cuộc đời khốn nạn của mình”. Ngài bị xâu xé bởi ý tưởng muốn bỏ giáo dân và tất cả đoàn tội nhân đang quấy rầy ngài đêm ngày. Ngài muốn tận tâm lo cho phần rỗi các linh hồn, nhưng khi ý nghĩ về sự bất xứng của mình (tất cả các vị thánh đích thực đều có cảm tưởng như thế) đè nặng trên ngài quá sức, ngài đành ra đi. Bởi lẽ ngài cho rằng mình không cần thiết, và bất cứ vị linh mục nào khác cũng đều có thể hoàn toàn thay thế mình. Hơn nữa, như chúng ta đã biết, ngài còn cho rằng mình không xứng đáng làm cha xứ của một giáo xứ.

Tuy nhiên, trong mỗi lần đào nhiệm như thế, ý thức trách nhiệm lại chiếm phần ưu thắng trong tâm hồn cha Vianney, khiến ngài quyết tâm quay lưng lại sự hấp dẫn của cảnh yên tĩnh và thanh vắng để trở về Ars, tự giam mình trong chức vụ linh mục, trong tòa giải tội và giữa các tội nhân.

Năm 1845, cha Vianney, cha xứ Ars, được 59 tuổi. Thực ra ngài không còn màng tuổi tác nữa...

Theo lời một nhân chứng, ngài được “on lạ lùng này là xuất hiện trước mắt mọi người với hình ảnh Đức Giêsu Kitô, một Đức Giêsu Kitô khác”. Cũng chính nhân chứng ấy nói với chúng ta rằng: “Nếu đã có lần nào bạn gặp ánh mắt của ngài hay nghe lời ngài nói, thì lời ấy và ánh mắt ấy lôi cuốn bạn ngay”. Và những ai gần gũi ngài công nhận rằng “có một ấn tượng sâu đậm nào đó khiến cho ai ai cũng đều gặp thấy trên khuôn mặt của vị linh mục này một vẻ đẹp siêu phàm...”

Tuy nhiên, ngài không phải là một con người đẹp trai, trái lại là đàng khác! Tâm vóc ngài nhỏ bé (cao 1m58). Ngài có vẻ luộm thuộm, “lông khòng”. Người ta nhận thấy ngài có một nghị lực nào đó, nhưng bản chất tự nhiên của

ngài vẫn nóng nảy. Dù cao niên, tứ chi của ngài vẫn giữ được sự dẻo dai của người dân quê. Nếu chịu ăn ngủ thêm chút ít, có lẽ ngài rất tráng kiện, dù tầm vóc ngài có kém cỏi. Ngài rất thánh tai và tinh mắt. Cho đến lúc chết tinh thần ngài vẫn minh mẫn. Càng về già, trí nhớ của ngài càng tinh anh hơn khi mới làm linh mục. Và vì sẵn có một tính vui vẻ tự nhiên, nên ánh mắt của ngài long lanh về tinh anh của người dân quê. Sau cùng, ngài có một trực giác thực phi thường khiến ngài có thể thấu suốt tâm trí và linh hồn người ta qua ánh mắt của họ. Chẳng hạn ngài có thể đoán biết nội dung một bức thư trước khi đọc, hoặc đoán được lời thú tội trước khi nghe, và thỉnh thoảng ngài còn linh cảm những biến cố tương lai.

Thế nhưng, có quá nhiều việc cộng thêm sự hao mòn mỗi năm mỗi gặm nhấm khiến cho những đường nét trên thân thể ngài có vẻ hằn sâu hơn. Mái tóc ngài rậm, xám chứ không bạc, phía trước cắt ngắn, phía sau buông dài xuống gáy. Dưới mái tóc ấy là chiếc đầu dài, góc cạnh, hơi cúi xuống ngực, chắc là do thói quen trầm tư và thờ lạy. Các nhân chứng về tuổi già của ngài đều mô tả cho chúng ta biết khuôn mặt “gầy guộc và có thể nói là tiêu tụy của ngài”. Và chúng ta không thể không thương hại khi nhìn thấy sắc diện ngài nhợt nhạt, vì mỗi ngày phải ngồi tòa giải tội 18 tiếng đồng hồ, hay khi nhìn thấy những vết nhăn hằn sâu như những vết thương...

Khi nói về ngài, chúng ta không gọi ngài là thánh Gioan Maria, hay thánh Vianney, nhưng là cha xứ Ars.

Chắc chắn cuộc đời của ngài là cuộc đời của một con người ngoại hạng, đồng thời cũng là cuộc đời của một vị thánh....

Nhưng có điều này chúng ta sẽ không bao giờ nói cho đủ là: cuộc đời ấy ứ đầy nỗi lo lắng trước một tác vụ giáo xứ mà con người ấy luôn luôn nghĩ rằng mình không có khả năng thi hành. Cha Vianney là vị mục tử của một làng mà ngài có nhiệm vụ dẫn đưa về cùng Thiên Chúa. Không có lúc nào ngài quên lãng điều này: cuộc đời của ngài trước hết là cuộc đời của một cha xứ.

Ngài qua đời trong khi thi hành chức vụ, cũng như người thợ trong lúc làm việc. Thứ năm, ngày 4 tháng 8 năm 1859, vào lúc 2 giờ sáng, cha Gioan Baotixita Maria Vianney êm ái trút linh hồn trong tay Chúa, sau 41 năm 5 tháng làm cha xứ tại Ars.

Khi nghĩ đến ngài, chúng ta nhớ lại bài giảng dài về tình yêu mà chính ngài đã rao giảng bằng lời nói và gương sáng:

- Hãy hết lòng yêu mến các linh mục của ngài, ngài chỉ nói bấy nhiêu với Đức Giám Mục của ngài là kẻ đã chọn ngài làm cha giải tội.

Sau cùng, đây là một trong những câu trả lời cuối cùng mà ngài đã nói với một hồi nhân, khi người này hỏi ngài về cách thế để được lên thiên đàng, và chúng ta thấy rằng những lời ấy tóm lược tóm tính chất vừa chắc chắn vừa độc đáo trong lời giảng dạy của ngài:

- Nay bạn, muốn lên thiên đàng hả? Cần phải có ân sủng và thập giá.

Một tập sách như thế này cần thiết hơn bao giờ hết, vì nó mang lại cho chúng ta chính lời của cha xứ Ars và làm vọng lại giọng nói nhỏ nhẹ triền miên bay xuyên qua thời đại tuyệt vọng đến tay chúng ta cách dễ dàng...

Dĩ nhiên cần phải chọn lọc. Qua những trang sách sau đây chúng ta gặp được những gì cao đẹp nhất trong rất nhiều tư tưởng mà chúng ta có thể góp nhặt được của ngài. Chúng rất chặt chẽ, rất phấn khích, và trình bày những tiêu đề có khí vị như những bó tư tưởng.

Trước hết là phần giáo huấn. Những tiêu đề mà chúng ta đề cập ở đây gói ghém những câu châm ngôn hay khuyến dụ khác nhau trong cùng một tiết mục. Chúng tự khẳng định một cách hùng hồn: “Chúng ta có thể thu lượm tất cả”- “Vì một đôi phút mà mất linh hồn”- “Khiêm nhường là nhân đức đầu tiên”- “Một tâm hồn trong sạch có đủ mọi quyền lực”- “Đừng trông cậy quá đáng hoặc quá ít”. Qua suốt bản văn chúng ta sẽ phải thán phục sự quân bình tuyệt vời và chắc chắn của cha xứ Ars. Ngài quả quyết:

- Thiên Chúa không độc ác nhưng công bình (...). Việc thi ân và tha tội của Thiên Chúa có giới hạn.

Rồi ngay sau đó ngài liền chữa lại lời đe dọa trên khi bảo chúng ta hãy trông cậy:

- Chúa như một người mẹ ẵm con trên cánh tay (...). Dù chúng ta có thể nào đi nữa Người vẫn thương xót chúng ta...

Và giờ đây đến phần suy niệm. Phần này dẫn đưa chúng ta xuyên qua đại dương thần bí, đi từ tình yêu Thiên Chúa đến sức hấp dẫn của sự thánh thiện, bằng con đường cầu nguyện và hiệp thông. Quả thế, chúng ta nghe thấy một âm vang của nguồn Phan sinh và đồng thời cũng là tiếng vọng của những dụ ngôn lớn:

“Kinh nguyện giải thoát tâm hồn chúng ta khỏi vật chất: nó nâng tâm hồn lên cũng như lửa thổi phồng các khinh khí cầu”.

“Thiên đàng được xây dựng trong tâm hồn các thánh. Các ngài tắm gội và đắm mình trong nước Thiên đàng ấy”.

“Việc rước lễ đối với linh hồn cũng như một hơi thở thổi vào ngọn lửa sắp tắt”.

Chúng ta đừng lầm: cung giọng của tiếng nói này vẫn còn mới mẻ đối với chúng ta cũng như đối với cha ông chúng ta cách đây hơn 100 năm. Chúng ta hiểu rằng nhờ làn gió của cha xứ Ars mà nhiều phép lạ đã nổi lên như bụi tung bay trong gió mùa hè. Và dù là những con người hèn tin, ít ra chúng ta cũng biết rằng ở đây chính Tin Mừng đang tiến hành.

*Michel de Saint- Pierre*

## **Trước Tiên Là Học Hỏi**

**Hỡi các con, cha thường nghĩ rằng có rất nhiều kitô hữu bị trầm luân là do thiếu được dạy dỗ.**

Hỡi các con, lời của Thiên Chúa không phải là tầm thường! Những lời đầu tiên Chúa phán với các tông đồ là: "Hãy đi giảng dạy..." cho chúng ta thấy rằng việc dạy dỗ đi trước mọi sự.

Điều gì đã làm cho chúng ta biết đạo của chúng ta? Chính là những lời giảng dạy mà chúng ta đã nghe. Điều gì khiến chúng ta gớm ghét tội lỗi... giúp chúng ta nhận ra vẻ đẹp của nhân đức... và gọi lên cho chúng ta khát vọng Thiên đàng? Chính là những lời giảng dạy. Điều gì giúp cho các bậc làm cha mẹ biết những bổn phận mà họ phải chu toàn đối với con cái, và giúp con cái biết những bổn phận mà chúng phải chu toàn đối với cha mẹ? Chính là những lời giảng dạy.

Này các con, tại sao người ta mù quáng và dốt nát dường ấy? Bởi vì họ không quan tâm đến lời của Thiên Chúa...

Một người được dạy dỗ lúc nào cũng có phương kế. Dù họ có đi lạc vào mọi thứ đường nẻo xấu xa, ta vẫn có thể luôn luôn hy vọng rằng sớm muộn gì họ cũng sẽ trở về cùng Chúa, ít là trong giờ lâm tử. Trái lại, một người không được dạy dỗ về đạo cũng giống như một bệnh nhân đang hấp hối không còn biết gì nữa. Họ không biết sự nặng nề của tội ác, vẻ đẹp của tâm hồn mình hay giá trị của nhân đức. Họ đi từ tội ác này đến tội ác khác.

Một người không được dạy dỗ luôn luôn thiếu hai kẻ dẫn đường đi trước: lời khuyên và sự vâng phục.

Cha thiết tưởng rằng con người cần phải nghe lời Thiên Chúa, nếu không sẽ không được cứu độ; họ sẽ không biết phải làm gì để được cứu độ.

Hỡi các con, cha thường nghĩ rằng có rất nhiều kitô hữu bị trầm luân là do thiếu được dạy dỗ.

## Làm Việc Vì Thiên Đàng

**Không phải tất cả các thánh đều khởi sự cách tốt đẹp, nhưng tất cả các ngài đều đã kết thúc tốt đẹp.**

Này các con, có nhiều kitô hữu không biết tại sao họ sống trên đời này... “Ôi lạy Chúa, tại sao Chúa đã sinh ra con trên đời? – Để cứu độ con – Và tại sao Chúa lại muốn cứu độ con? – Bởi vì Ta yêu con”.

Được nhận biết, yêu mến và phục vụ Chúa thật là điều tốt đẹp và cao cả biết bao! Trên đời này chúng ta chỉ cần làm có thể, ngoài ra tất cả những việc khác đều làm mất thì giờ vô ích. Chỉ nên hành động vì Chúa và đặt những hành động của ta vào đôi tay Người... Mỗi khi thức giấc ta nên thưa rằng: “Lạy Chúa, ngày hôm nay con muốn làm việc vì Chúa! Con xin chấp nhận tất cả những gì Chúa gửi đến. Con tự hiến làm lễ vật hy sinh. Nhưng lạy Chúa, con không thể làm gì nếu không có Chúa, xin giúp đỡ con”.

Ôi, trong giờ lâm tử người ta sẽ hối tiếc biết bao về thời giờ mà họ đã vui hưởng lạc thú, để chuyện vãn vô ích, để nghỉ ngơi, thay vì dùng nó để hãm mình, cầu nguyện, làm việc lành, suy nghĩ về sự khốn nạn của mình mà than khóc tội lỗi mình đã phạm! Chính lúc ấy người ta sẽ thấy rằng mình đã không làm gì vì Thiên đàng cả.

Các con ơi, thật đáng buồn thay! Ba phần tư các kitô hữu chỉ biết làm việc để thỏa mãn xác thịt chết chẳng bao lâu sẽ mục nát trong lòng đất, mà chẳng nghĩ đến linh hồn đáng thương của họ là cái sẽ được hạnh phúc hay phải khốn nạn đời đời. Họ thiếu tâm trí và lương tri: đáng sợ thay!

Này hỡi các con, cần suy nghĩ rằng chúng ta có một linh hồn phải được cứu vớt và một cuộc sống vĩnh cửu đang chờ đợi chúng ta. Thế gian, của cải, lạc thú, danh vọng sẽ qua đi. Thiên đàng và hỏa ngục sẽ không bao giờ qua. Vậy chúng ta hay cẩn thận.

Không phải tất cả các thánh đều khởi sự cách tốt đẹp, nhưng tất cả các ngài đều đã kết thúc tốt đẹp. Chúng ta đã khởi sự cách xấu xa, chúng ta hãy kết thúc cách tốt đẹp, và một ngày kia chúng ta sẽ gặp lại các ngài trên thiên đàng.

## Hạnh Phúc Trong Tâm Tay Chúng Ta

**Toàn thể trái đất không thể làm thỏa mãn một linh hồn bất tử, cũng như một nhúm bột trong miệng một người đói không thể làm cho họ no nê được.**

Người thế gian nói rằng thực hiện sự cứu độ của mình là điều quá khó. Tuy nhiên chẳng có gì dễ dàng hơn: hãy tuân giữ các giới răn của Chúa và Giáo hội, lánh xa bậy mỗi tội đầu; hoặc có thể nói cách khác: hãy làm lành lánh dữ, khi có thể!

Những kitô hữu tốt làm việc để cứu rỗi linh hồn mình thì lúc nào cũng sung sướng và hài lòng; họ nếm trước hạnh phúc đến muôn đời. Trong khi những kitô xấu tự trầm luân thì lúc nào cũng phàn nàn; họ lằm bằm, ủ rũ, và họ sẽ như thế muôn đời.

Một kitô hữu tốt, một kẻ ham hố thiên đàng, rất ít quan tâm đến những của cải trần thế. Họ chỉ nghĩ tô điểm tâm hồn, thu tích những gì làm họ thỏa mãn mãi mãi, những gì tồn tại muôn đời. Hãy xem các bậc vua chúa, đế vương, những kẻ vị vọng trên thế gian: họ rất giàu sang, nhưng họ có thỏa mãn không? Nếu họ yêu mến Chúa, họ được thỏa mãn; ngược lại thì không: họ không được thỏa mãn. Riêng cha, cha thấy rằng không có gì đáng thương hơn là những người giàu có, khi họ không yêu mến Chúa.

Hãy đi từ thế giới này đến thế giới khác, từ vương quốc này sang vương quốc nọ, từ cảnh sang giàu này đến cảnh phú quý kia, từ lạc thú này sang lạc thú khác, các bạn sẽ không tìm được hạnh phúc cho mình. Toàn thể trái đất không thể làm thỏa mãn một linh hồn bất tử, cũng như một nhúm bột trong miệng một người đói không thể làm cho họ no nê được..

## Hãy Thu Tích Kho Tàng Vĩnh Cửu

**Thiên Chúa đặt chúng ta trên trần gian để ở đó chúng ta xử sự như thế nào và có yêu mến Người không, nhưng không ai ở lại đó cả.**

Thế gian đang qua đi, và chúng ta đang đi qua với nó. Các vị vua chúa, các bậc đế vương, tất cả đều qua đi. Người ta đổ xô vào vĩnh cửu mà không bao giờ trở lại. Chỉ còn một điều: cứu rỗi linh hồn đáng thương của mình.

Các thánh đã không gắn bó những những của cải trần thế, các ngài chỉ nghĩ đến những của cải trên trời. Ngược lại, người thế gian chỉ nghĩ đến hiện tại.

Ta nên hành động như các bậc vua chúa. Khi sắp bị hạ bệ, họ liền đưa những kho tàng của họ đi trước và chúng chờ đón họ. Cũng vậy, một kitô hữu tốt đưa tất cả những việc lành của họ vào cửa thiên đàng.

Thiên Chúa đặt chúng ta trên trần gian để ở đó chúng ta xử sự như thế nào và có yêu mến Người không, nhưng không ai ở lại đó cả.

Nếu suy nghĩ về điều đó, chúng ta sẽ không ngừng hướng mắt về trời là quê hương đích thực của chúng ta. Thế nhưng chúng ta lại để cho thế gian, của cải, lạc thú, đưa chúng ta đi lung tung.

Hãy xem các thánh: các ngài đã siêu thoát đối với thế gian và vật chất biết bao! Các ngài đã nhìn tất cả những thứ đó một cách khinh rẻ dường nào! Có một tu sĩ nọ, sau khi cha mẹ qua đời, nghiêm nhiên làm chủ một gia tài kếch sù. Khi được người ta báo tin, vị tu sĩ ấy trả lời: “Cha mẹ tôi qua đời đã được bao lâu?- Được 3 tuần, họ đáp.- Hãy nói cho tôi biết một người đã chết có thể thừa hưởng gia tài không?- Dĩ nhiên không.- Vậy thì tôi không thể thừa hưởng sản nghiệp của những người mới qua đời cách đây 3 tuần, khi mà tôi đã chết từ 20 năm nay.”

Trái đất là chiếc cầu giúp ta đi qua nước, nó chỉ dùng để nâng đỡ bàn chân của chúng ta... Chúng ta ở trong thế gian này, bởi vì ngày nào chúng ta cũng đọc: “Lạy Cha chúng con ở trên trời...”. Vậy chúng ta phải chờ đợi phần thưởng của mình khi chúng ta trở về nhà cha.



## **Đức Tin Là Nguồn Vui**

**Không có đức tin, người ta sẽ mù quáng. Ai không thấy thì không nhận biết. Ai không nhận biết thì không yêu mến, và ai không yêu mến Thiên Chúa thì tất nhiên yêu mến chính mình và đồng thời cả những lạc thú của mình.**

Những kẻ không có đức tin, linh hồn họ mù quáng hơn những người không có mắt bội phần... Chúng ta ở trong thế gian này như trong một làn sương mù, nhưng đức tin là ngọn gió xóa tan làn sương mù này và để cho ánh nắng rực rỡ chiếu sáng trên tâm hồn chúng ta... Hãy nhìn về phía những người Tin lành, mọi sự đều buồn tẻ và lạnh lẽo biết bao! Thật là một mùa đông dài lê thê. Còn phía chúng ta, tất cả đều vui tươi, hớn hởi và đầy an ủi.

Hãy để những người thế gian nói. Than ôi! làm sao họ thấy được? Họ mù cả. Cho dù ngày nay Chúa Giêsu có làm tất cả những phép lạ mà xưa kia Người đã làm trong xứ Giuđêa, họ cũng sẽ không tin.

Các con xem đó, chính vì thiếu đức tin.. Không có đức tin, người ta sẽ mù quáng. Ai không thấy thì không nhận biết. Ai không nhận biết thì không yêu mến, và ai không yêu mến Thiên Chúa thì tất nhiên yêu mến chính mình và đồng thời cả những lạc thú của mình. Họ để lòng gắn bó với những sự chóng qua như mây khói. Họ không thể nhận biết chân lý hay bất cứ sự thiện nào; họ chỉ biết sự dối trá, bởi vì họ thiếu ánh sáng. Nếu họ có ánh sáng, họ sẽ thấy rõ ràng tất cả những sự yêu thích chỉ có thể đem lại cho họ cái chết muôn đời mà thôi.

Khi chúng ta nói: “Lạy Chúa, con tin, con tin vững vàng, nghĩa là không chút nghi nan, không chút do dự..” Và nếu chúng ta tiến xa thêm một chút nữa bằng những lời này: “Con tin vững vắn rằng Chúa hiện diện khắp nơi. Chúa chúng con, con ở trước mắt Chúa, một ngày nào đó chính con sẽ thấy Chúa rõ ràng, con sẽ được hưởng tất cả những điều thiện hảo mà Chúa đã hứa cho con!... Lạy Chúa, con hy vọng rằng Chúa sẽ thưởng con vì tất cả những gì con đã thực hiện để làm đẹp lòng Chúa!... Lạy Chúa, con yêu mến Chúa! Con có một quả tim để yêu mến Chúa!...”, thì quá đủ rồi, vì đây là một hành vi đức tin, đồng thời cũng là hành vi đức ái!...

## **Chúng Ta Có Thể Thu Lượm Tất Cả**

***Đừng nghĩ đến công việc, nhưng hãy nghĩ đến phần thưởng. Một thương gia không để ý đến nỗi vất vả trong việc buôn bán, nhưng đến lợi tức sẽ thu được...***

Một kitô hữu xấu không thể hiểu được niềm hy vọng thiên đàng đẹp đẽ này, là cái khiến cho một kitô hữu tốt cảm thấy an ủi và phấn khởi. Tất cả những gì các thánh lấy làm hạnh phúc thì họ lại coi là khổ cực, khó chịu.

Này các con, đây là những tư tưởng an ủi: chúng ta sẽ ở với ai trên trời? Với Thiên Chúa là Cha chúng ta, với Chúa Giêsu Kitô là anh chúng ta, với Đức Trinh Nữ là mẹ chúng ta, với các thánh là bạn hữu chúng ta.

Nếu hiểu rõ hạnh phúc của mình, chúng ta dám nói rằng mình còn hạnh phúc hơn các thánh trên trời. Các ngài đang sống nhờ lợi tức của mình, các ngài không thể thu tích thêm gì nữa. Trong khi đó lúc nào chúng ta cũng có thể làm cho kho tàng của mình tăng thêm.

Vậy đừng nghĩ đến công việc, nhưng hãy nghĩ đến phần thưởng. Một thương gia không để ý đến nỗi vất vả trong việc buôn bán, nhưng đến lợi tức sẽ thu được... Hai mươi năm, ba mươi năm có là bao so với vĩnh cửu?...

Trên thế gian này người ta che dấu cả thiên đàng lẫn hỏa ngục. Họ che dấu thiên đàng, bởi vì nếu họ nhận ra vẻ đẹp của nó, có lẽ họ sẽ tìm cách lên đó bằng bất cứ giá nào, và chắc chắn họ sẽ để cho thế gian yên! Họ che dấu hỏa ngục, bởi vì nếu họ biết được những cực hình trong đó, có lẽ họ sẽ tránh chúng bằng mọi giá.

Giả như một ông hoàng, một hoàng đế, cho đòi một người dân đến trước mặt mà nói: “Ta muốn đem lại hạnh phúc cho người, người hãy ở lại với ta, hãy hưởng tất cả của cải của ta người, người hãy ở lại với ta, hãy hưởng tất cả của cải của ta, nhưng hãy coi chừng đừng làm phật ý ta trong tất cả những gì chính đáng”, thì chắc hẳn người dân ấy sẽ ân cần và sốt sắng làm hài lòng ông hoàng ấy biết bao! Ấy thế, Thiên Chúa cũng đề nghị với chúng ta như vậy... nhưng người ta không quan tâm đến mối thân tình của Người, không để ý đến những lời hứa của Người chút nào... Thật đáng tiếc!

Những người công chính hạnh phúc biết bao, khi đến ngày tận thế linh hồn được ngát hương thơm thiên đàng sẽ đến tìm thân xác họ để hưởng mặt Chúa đến muôn đời. Lúc ấy thân xác chúng ta sẽ ra khỏi đất như quần áo đi qua thuốc giặt. Thân xác những người công chính sẽ lấp lánh trên trời, khác nào những hạt kim cương điểm lệ, những tinh cầu sáng chói!

## **Một Người Bạn Đang Chờ Đón Ta**

**Thiên Chúa muốn đem lại hạnh phúc cho chúng ta, nhưng chúng ta lại không chịu!**

**Chúng ta quay lưng lại với Người và hướng về ma quỷ!**

**Chúng ta trốn tránh người bạn của chúng ta và tìm kiếm tên lý hình của mình!...**

Tội lỗi là tên lý hình giết Chúa và là kẻ sát hại linh hồn. Chính nó rút chúng ta khỏi thiên đàng để đẩy vào hỏa ngục. Thế mà chúng ta lại yêu mến nó!... Đại đột thay! Nếu suy nghĩ kỹ điều đó, có lẽ chúng ta sẽ hết sức gớm ghét tội lỗi đến độ không thể sa phạm được.

Các con ơi, chúng ta thật bội bạc biết bao! Thiên Chúa muốn đem lại hạnh phúc cho chúng ta, nhưng chúng ta lại không chịu! Chúng ta quay lưng lại với Người và hướng về ma quỷ! Chúng ta trốn tránh người bạn của chúng ta và tìm kiếm tên lý hình của mình!... Chúng ta phạm tội, chúng ta đắm chìm trong bùn nhơ. Một khi đã sa lầy trong vũng bùn này, chúng ta không còn biết cách nào để thoát khỏi. Giả như điều đó liên hệ đến tài sản của chúng ta, chắc hẳn chúng ta đã biết cách rút khỏi bước chân sai lầm ấy. Thế nhưng bởi vì đây chỉ liên hệ đến linh hồn nên chúng ta vẫn ở lại đó.

Vậy Chúa đã làm gì cho chúng ta mà chúng ta lại làm phiền lòng Người như thế? Và cũng trong ý nghĩa ấy có thể nói: Chúa đã làm gì cho chúng ta mà chúng ta lại giết Người một lần nữa, trong khi Người đã cứu chuộc chúng ta khỏi hỏa ngục? Phải chi tất cả các tội nhân trong khi tìm kiếm những thú vui tội lỗi đều có thể gặp được Chúa Giêsu trên đường đi như thánh Phêrô xưa và nghe Người nói: “Ta đi đến nơi mà chính con đang đi, để chịu đóng đinh một lần nữa”. Có lẽ điều đó sẽ làm họ suy nghĩ.

Ôi! Chúng ta đại đột dường nào! Thời giờ mà Thiên Chúa đã xếp đặt để cứu rỗi chúng ta, chúng ta lại dùng nó để làm cho mình hư mất. Chúng ta gây chiến với Người bằng những phương tiện mà Người đã ban cho chúng ta để phục vụ Người!...

Chẳng thực là điên rồ sao khi có thể hưởng nếm niềm vui thiên đàng ngay ở đời này bằng cách kết hiệp với Thiên Chúa bằng tình yêu, đồng thời lại muốn làm cho mình đáng phạt hỏa ngục bằng cách liên kết với ma quỷ?... Người ta không thể hiểu nổi sự điên rồ này và không thể nào khóc nó cho đủ...

## Những Tai Hại Của Tính Tự Ái

**Họ yêu mến chính họ và thế gian bằng cách tự tìm kiếm chính mình và tạo vật hơn là Thiên Chúa. Chính vì thế họ không bao giờ thỏa mãn, không bao giờ yên hàn.**

Các con thấy không, ngoài Thiên Chúa không có gì chắc chắn, không có gì cả! Sự sống chẳng? Nó sẽ qua đi. Tài sản chẳng? Nó sẽ sụp đổ. Sức khỏe chẳng? Nó sẽ tàn tạ. Danh vọng chẳng? Nó sẽ bị công kích. Chúng ta ra đi như gió thoảng... Mọi sự đều ra đi nhanh chóng, mọi sự đều đổ nhào. A! Chúa ơi! Chúa ơi! Những ai mến chuộng tất cả những thứ đó thật đáng thương hại thay!... Họ mến chuộng chúng bởi vì họ quá yêu mình. Nhưng họ không yêu mình bằng một tình yêu phải lẽ. Họ yêu mến chính họ và thế gian bằng cách tự tìm kiếm chính mình và tạo vật hơn là Thiên Chúa. Chính vì thế họ không bao giờ thỏa mãn, không bao giờ yên hàn. Họ luôn cảm thấy xao xuyến, bị dày vò và xáo trộn.

Này, hỡi các con, người kitô hữu tốt sau khi vượt qua con đường trần thế, được đưa lên khải hoàn xa diễm lệ. Khải hoàn xa này do các thiên thần kéo và chính Chúa Giêsu điều khiển. Trong khi đó kẻ tội lỗi đáng thương bị buộc vào cỗ xe cuộc đời, và ma quỷ chiếm chệ ngôi trên vung roi quất mạnh buộc họ tiến tới!...

## Hai Phút Đủ Để Mất Linh Hồn

**Không phải Thiên Chúa ném chúng ta vào hỏa ngục nhưng chính chúng ta tự ném mình vào đó do tội lỗi của chúng ta.**

Này các con, ai ai trong chúng ta cũng đều sợ chết. Cha dám chắc như thế! Chính tội lỗi khiến chúng ta sợ chết. Chính nó biến sự chết thành đáng sợ, khủng khiếp. Chính nó làm cho kẻ gian ác kinh hoàng trong giờ lâm chung khủng khiếp. Than ôi! Lạy Chúa, có rất nhiều lý do để khiếp sợ... Nghĩ rằng mình bị nguyên rủa! Bị nguyên rủa bởi Thiên Chúa!... Điều ấy khiến người ta run sợ... Bị Thiên Chúa nguyên rủa! Tại sao? Tại sao người ta để mình bị Thiên Chúa nguyên rủa? Vì một lời lộng ngôn, một tư tưởng xấu, một chai rượu, vài phút khoái lạc! Chỉ vì vài phút khoái lạc mà để mất Thiên Chúa, mất linh hồn, mất thiên đàng mãi mãi!... Chúng ta sẽ nhìn thấy cha mẹ, chị em, người láng giềng lên thiên đàng cả hồn lẫn xác. Họ từng là những người ở bên cạnh chúng ta, chung sống với chúng ta nhưng chúng ta đã không bắt chước họ. Trong khi đó chúng ta phải sa vào hỏa ngục cả hồn lẫn xác để chịu thiêu đốt. Ma quỷ sẽ lăn lộn trên chúng ta. Tất cả những người chúng ta nghe lời đều sẽ đến hành hạ chúng ta.

Hỡi các con, giả như các con thấy một người dựng một đồng củi to, xếp những bó củi chồng chất lên nhau, và khi các con hỏi hấn làm gì thế, hấn trả lời: “Tôi chuẩn bị lửa để thiêu đốt tôi”, thì các con sẽ nghĩ thế nào? Và nếu các con thấy người ấy đem lửa đến châm vào đồng củi, và khi đồng lửa bốc cháy hấn nhảy vào đó... thì các con sẽ nói sao? Khi phạm tội chúng ta cũng làm như thế. Không phải Thiên Chúa ném chúng ta vào hỏa ngục nhưng chính chúng ta tự ném mình vào đó do tội lỗi của chúng ta. Người bị trầm luân sẽ nói: “Tôi đã đánh mất Thiên Chúa, linh hồn và thiên đàng, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng!...”. Hấn sẽ từ lò lửa trỗi dậy để rồi lại ngã xuống...

Chúng ta đợi đến giờ chết mới hoán cải, nhưng ai có thể bảo đảm cho chúng ta rằng lúc ấy chúng ta sẽ có đủ thời giờ và sức mạnh, bởi vì đó là giây phút kinh hoàng mà tất cả các thánh đều lo sợ, lúc mà hỏa ngục tập trung lực lượng để tấn công chúng ta một trận cuối cùng, vì chúng ta thấy rằng đó là giây phút quyết định?

Không, thực tế, nếu các tội nhân biết nghĩ đến vĩnh cửu, đến cái “đòi đòi kiếp kiếp” kinh khủng ấy... thì có lẽ họ hoán cải ngay tức khắc. Cain đã ở trong hỏa ngục gần 6000 năm nay và hẳn chỉ có thể vào đó mà thôi.



## Hỏa Ngục Đang Mở Ra

**Người ta tin chắc rằng có hỏa ngục, nhưng lại sống như không có nó.**

Thiên Chúa sẽ phán xét với những kẻ bị án phạt đời đời rằng: “Xéo đi, hỡi phường bị chúc dữ!...”- Bị Thiên Chúa chúc dữ! Ôi! thật là một điều bất hạnh khủng khiếp! Các con có hiểu không? Bị chúc dữ bởi Thiên Chúa... là Đấng chỉ biết chúc lành! Bị chúc dữ bởi Thiên Chúa, trong khi Người là chính sự tốt lành! Bị chúc dữ mà không được tha thứ! Bị chúc dữ đến muôn đời, bị chúc dữ bởi Thiên Chúa!

Khi chúng ta cảm thấy mệt mỏi không muốn làm những việc đạo đức và chán ngán việc hầu chuyện với Chúa, chúng ta hãy đến cửa hỏa ngục mà xem những người trầm luân khổ nạn không còn có thể yêu mến Thiên Chúa được nữa.

Giả như người bị trầm luân có thể nói được dù chỉ một lần rằng: “Lạy Chúa, con yêu mến Chúa!”, thì có lẽ đối với nó, không còn hỏa ngục nữa... Nhưng đáng thương thay linh hồn khổ nạn ấy! Nó đã đánh mất quyền yêu mến mà nó có thể lãnh nhận và đã không biết sử dụng. Lòng nó đã khô cạn như chum nho ra khỏi máy ép. Trong tâm hồn ấy không còn hạnh phúc, không còn bình an, bởi vì không còn tình yêu.!

Những người bị trầm luân sẽ bị cơn thịnh nộ của Thiên Chúa vây phủ như cá trong nước.

Có những kẻ mất đức tin và chỉ thấy hỏa ngục khi bước vào đó... Người ta tin chắc rằng có hỏa ngục, nhưng lại sống như không có nó. Người ta bán rẻ linh hồn mình với giá vài đồng bạc.

Không phải Thiên Chúa đầy đọa chúng ta, nhưng chính chúng ta đầy đọa mình vì những tội lỗi của chúng ta. Những kẻ bị trầm luân không tố cáo Thiên Chúa, nhưng tự tố cáo chính mình. Họ nói: “Do tội của tôi mà tôi đã mất Thiên Chúa, linh hồn và thiên đàng”.

## Lợi Dụng Các Cơ Cạm Dối

### **Cám dỗ lớn nhất là không bị cám dỗ chút nào.**

Một binh sĩ can trường không sợ chiến đấu, cũng thế, người kitô hữu tốt không nên sợ chước cám dỗ. Lúc còn tại đồn, tất cả các binh sĩ đều tốt như nhau, chỉ khi ra chiến trường người ta mới phân biệt được ai là người can đảm, ai là kẻ hèn nhất.

Cám dỗ lớn nhất là không bị cám dỗ chút nào. Ta có thể nói rằng bị cám dỗ là một điều may mắn; đó chính là mùa gặt thiêng liêng mà chúng ta có thể thu hoạch để được lên thiêng đàng. Cũng như trong mùa gặt hái: người ta thức dậy từ sớm và làm việc rất vất vả, nhưng họ không phàn nàn, bởi vì họ thu hoạch được nhiều.

Ma quỷ chỉ cám dỗ những linh hồn muốn thoát ly khỏi tội lỗi và những linh hồn ở trong những tình trạng ân sủng. Còn những kẻ khác đang thuộc về nó, chẳng cần cám dỗ họ làm gì.

Nếu chúng ta hoàn toàn ở trước nhan thánh Chúa, chúng ta sẽ có thể chống lại kẻ thù một cách dễ dàng. Với ý nghĩ: Thiên Chúa nhìn thấy bạn!, Chắc hẳn chúng ta sẽ không bao giờ phạm tội.

Có một vị thánh nữ đã phàn nàn với Chúa sau cơn cám dỗ rằng: "Ôi Chúa Giêsu rất đáng mến của con, Chúa đã ở đâu trong cơn bão tố vừa qua?". Chúa đáp: "Ta ở ngay trong lòng con và hài lòng thấy con chiến đấu".

Một kitô hữu phải luôn luôn sẵn sàng để chiến đấu. Cũng như trong thời chiến luôn luôn có đặt những lính gác đứng rải rác để xem quân địch có đến gần chẳng, cũng thế, chúng ta phải luôn canh chừng để xem kẻ thù có trương ra cạm bẫy nào không, có đến đánh úp chúng ta không....

## **Khiêm Nhường: Nhân Đức Đầu Tiên**

**Các thánh tự biết mình hơn là kẻ khác, vì thế các ngài khiêm nhường.**

Khiêm nhường là phương thế quan trọng để yêu mến Thiên Chúa. Chính sự kiêu căng của chúng ta ngăn trở chúng ta nên thánh. Kiêu căng là xâu chuỗi của mọi nết xấu, khiêm nhường là xâu chuỗi của mọi nhân đức.

Các thánh tự biết mình hơn là kẻ khác, vì thế các ngài khiêm nhường.

Than ôi! Ta không thể hiểu nổi làm thế nào mà một tạo vật quá ư bé nhỏ như chúng ta lại có thể kiêu căng tự phụ, và tự phụ về cái gì mới được chứ... Một nhúm bụi thô bằng trái hạnh đào: đó là những gì chúng ta sẽ trở thành sau khi chết. Có gì mà kiêu hãnh!

Bạn hữu của chúng ta chính là những kẻ nhục mạ chúng ta, chứ không phải những người ca tụng chúng ta.

Đức khiêm nhường cũng giống như một chiếc cân: ta càng hạ mình phía bên này thì càng được nâng lên phía bên kia.

Một người kiêu căng tưởng rằng tất cả những gì nó làm đều hoàn hảo, nó muốn làm chủ trên tất cả những người có liên hệ đến nó; nó luôn luôn có lý; nó luôn luôn tưởng rằng mình biết hơn kẻ khác... Không phải thế!... Một người khiêm nhường và có giáo dục khi được hỏi cảm tưởng, sẽ trả lời một cách hết sức nhã nhặn, rồi sau đó để cho kẻ khác nói. Dù đúng hay sai, họ cũng không nói gì nữa cả.

Thánh Luy Gongada khi còn là học sinh, mỗi khi bị quở trách về một điều gì, ngài không bao giờ tìm cách chữa mình; ngài nói lên ý nghĩ của mình và sau đó không còn lo lắng gì về những điều người khác tưởng nghĩ. Nếu ngài sai thì đã sai rồi, nếu ngài có lý thì ngài tự nhủ: “Mình đã sai nhiều lần khác”.

Này các con, các thánh đã tự chết đi cho chính mình đến độ các ngài ít quan tâm đến việc bắt người ta theo ý kiến của mình. Trên thế giới người ta nói: “Ôi! Các thánh đơn sơ quá!”. Vâng, các ngài đơn sơ đối với những sự việc trần gian, nhưng thông thạo đối với những sự việc của Thiên Chúa! Các ngài

không hiểu gì về những sự việc trần gian. Đúng thế, bởi vì chúng xem ra chẳng mấy quan trọng đối với các ngài, nên các ngài chẳng quan tâm đến chúng.

## **Những Việc Hãm Mình Nhỏ Bé Ở Đây**

**Có một điều rất tốt nữa là từ bỏ ý riêng... Ngay trên trần gian này, lúc nào ta cũng có dịp từ bỏ ý riêng...**

Ôi! Cha rất thích những việc hãm mình nhỏ bé mà không ai thấy, chẳng hạn như thức dậy sớm hơn 15 phút, thức dậy một lát để cầu nguyện ban đêm. Nhưng có những người chỉ biết ngủ.

Ta có thể hãm mình không sướng. Nếu thấy ngồi không được thoải mái, đừng tìm cách ngồi cho thoải mái hơn. Nếu đang đi dạo trong vườn, đừng ăn vài trái cây mà mình ưa thích. Nếu đang dọn dẹp trong nhà, ta có thể đừng ăn vài miếng bánh nhỏ đang bày ra trước mắt, đừng nhìn cái gì vui mắt và xinh đẹp, nhất là ở khu phố của những đô thị lớn. Khi đi ra phố, chúng ta hãy hướng mắt về Chúa Giêsu đang vác thập giá trước mặt ta, về Đức Trinh Nữ đang nhìn chúng ta, về thiên thần hộ thủ đang ở bên cạnh chúng ta.

Có một điều rất tốt nữa là từ bỏ ý riêng. Một người nữ tì hèn mọn chỉ biết tuân theo ý chủ, và nếu nàng biết lợi dụng từ bỏ đó, thì cuộc sống của nàng có lẽ còn đẹp lòng Chúa hơn cuộc sống của một nữ tu luôn luôn đối diện với quy luật.

Ngay trên trần gian này, lúc nào ta cũng có dịp từ bỏ ý riêng, chẳng hạn như từ bỏ một cuộc viếng thăm mà ta ưa thích, hoàn tất một việc bác ái mà ta không thích, đi ngủ trễ vài phút, thức dậy sớm vài phút; khi có hai công việc phải làm, ta hãy dành ưu tiên cho công việc mà ta ít ưa thích hơn.

## Tha Thứ Là Quy Luật

**Có nhiều người bề ngoài tỏ vẻ đạo đức, nhưng lại hay bực mình khi gặp một sự sỉ nhục hay vu khống hết sức nhỏ mọn.**

Thiên Chúa chỉ tha thứ cho những ai biết tha thứ: đó là quy luật.

Các thánh không hận thù, không cay cú. Các ngài tha thứ tất cả và luôn luôn thấy rằng mình cần được tha thứ bội phần vì những sự xúc phạm đã làm đối với Chúa. Còn những kitô hữu xấu thì giữ lòng oán thù.

Khi ta hận thù tha nhân thì Thiên Chúa trả lại cho ta chính sự hận thù ấy: đó là mũi tên quay lại đâm chúng ta. Một hôm cha nói với một người rằng: “Vậy bạn không muốn lên thiên đàng, không muốn nhìn thấy người kia sao? – Ồ, muốn chứ... nhưng chúng tôi cố gắng ở xa nhau để khỏi thấy nhau.” Họ sẽ không phải khổ cực như vậy đâu, bởi vì cửa thiên đàng đóng kín trước sự hận thù.

Trên thiên đàng không có oán thù. Bởi thế, những người có lòng tốt mà khiêm nhường, biết đón nhận những sỉ nhục và vu khống cách vui vẻ và bình thản, tức là bắt đầu hưởng phúc thiên đàng ngay ở trần gian này; còn những kẻ ôm mối hận thù thì bất hạnh, trán họ lộ vẻ âu lo, đôi mắt họ như muốn nuốt chửng tất cả. Có nhiều người bề ngoài tỏ vẻ đạo đức, nhưng lại hay bực mình khi gặp một sự sỉ nhục hay vu khống hết sức nhỏ mọn. Dù người ta thánh thiện đến độ có thể làm nhiều phép lạ, nhưng nếu không có đức bác ái, thì cũng sẽ không vào được thiên đàng.

Khi chúng ta bị ma quỷ khơi dậy những tư tưởng hận thù đối với những người làm hại mình, thì phương thế để đánh bại nó chính là lập tức cầu nguyện cho họ.

Như thế chúng ta mới có thể dùng sự thiện chiến thắng sự ác, và đó cũng là lối hành động của các thánh.

## Chiến Đấu Dũng Cảm Đưa Đến Toàn Thắng

**Nếu bạn không là một vị thánh, tất nhiên bạn sẽ là một kẻ hư mất.  
Không có trạng thái lưỡng chùng: phải là cái này hoặc cái kia, vậy bạn  
hãy ý tứ!**

Đừng tưởng rằng trên trần gian này có một nơi nào mà ở đó chúng ta không phải chiến đấu chống lại ma quỷ. Chúng ta sẽ gặp nó khắp nơi; và đâu đâu nó cũng tìm cách cướp giật thiên đàng khỏi tay chúng ta, nhưng đâu đâu vào lúc nào chúng ta cũng có thể đánh bại nó. Không như những cuộc chiến đấu khác: giữa hai phe lúc nào cũng có một phe bại trận; còn ở đây nếu chúng ta muốn, chúng ta có thể luôn luôn toàn thắng, nhờ vào ân sủng mà Chúa không bao giờ từ chối ban cho chúng ta.

Khi nghĩ rằng mọi sự đều đã hỏng, chúng ta chỉ cần kêu lên: *“Lạy Chúa, xin cứu chúng con kẻo chúng con chết mất!”* Vì chừng, Chúa vẫn ở đó, ngay bên cạnh chúng ta, đang ân cần nhìn xem chúng ta, Ngài mỉm cười và nói với chúng ta: *“Quả thực, con yêu mến Ta, Ta nhận ra rằng con yêu mến Ta!”* Quả thế, chính qua những cuộc chiến đấu chống lại hỏa ngục, và qua việc chống lại các cơn cám dỗ, chúng ta mới chứng tỏ cho Thiên Chúa thấy tình yêu của mình.

Có biết bao tâm hồn khi còn sống trên trần gian thì chẳng được ai biết đến, nhưng một ngày kia người ta sẽ thấy họ mang đầy những chiến thắng như thế từng giây từng phút! Chính họ sẽ được nghe Chúa phán: *“Hãy đến, hỡi những kẻ Cha ta chúc phúc... hãy vào hưởng sự vui mừng của Chủ người...”*.

Chúng ta chưa chịu như các thánh tử đạo: hãy hỏi xem hiện giờ các ngài có bức bối không... Thiên Chúa không đòi hỏi chúng ta quá mức... Có kẻ mất bình tĩnh chỉ vì một câu nói. Một sự nhục mạ nhỏ mọn cũng làm cho con thuyền chuyển hướng... Can đảm lên hỡi các bạn, can đảm lên nào! Đến ngày sau hết các bạn sẽ nói: *“Phúc thay những cuộc chiến đã làm cho tôi đáng hưởng phúc thiên đàng!”*

Người kitô hữu chỉ có thể chọn một trong hai điều: hoặc là chế ngự các khuynh hướng của mình, hoặc là để các khuynh hướng ấy chế ngự mình; không có trường hợp lưỡng chùng.

Nếu như ta luôn tiến tới như một người lính quả cảm, thì khi gặp chiến tranh hay thử thách, ta sẽ nâng lòng lên cùng Chúa và lấy lại can đảm. Thế nhưng ta đứng lại đằng sau và nói: *“Miễn sao tôi được rồi là đủ rồi, tôi chỉ cần có thể. Tôi không muốn làm một vị thánh”*. Nếu bạn không là một vị thánh, tất nhiên bạn sẽ là một kẻ hư mất. Không có trạng thái lưng chừng: phải là cái này hoặc cái kia, vậy bạn hãy ý tứ! Tất cả những ai ngày kia sẽ chiếm hữu thiên đàng đều là những vị thánh.

Ma quỷ lừa phỉnh chúng ta cho đến những giây phút cuối cùng, cũng như người ta lừa phỉnh một kẻ đáng thương trong khi chờ đợi cảnh sát đến bắt. Khi cảnh sát đến, người ấy kêu la, ân hận, nhưng người ta vẫn không thả...

Chúng ta sống trên trần gian này chẳng khác nào một chiếc thuyền trên biển cả. Cái gì làm cho dậy sóng? Chính là giông tố. Trên trần gian này luôn luôn có gió thổi. Những đam mê làm cho bão tố nổi dậy trong tâm hồn chúng ta: đó là những trận chiến khiến chúng ta đáng được hưởng phúc thiên đàng.



## Quyền Lực Của Tâm Hồn Trong Sạch

**Muốn bảo toàn sự trong sạch, cần có 3 điều: sống trước nhan thánh Chúa, cầu nguyện và chịu các bí tích.**

Chẳng có gì tuyệt mỹ cho bằng một tâm hồn trong sạch!... Nếu hiểu được điều đó, có lẽ người ta không thể để mất sự trong sạch. Tâm hồn trong sạch siêu thoát khỏi vật chất, hỏi những sự vật trần gian và hỏi chính mình...

Người bảo toàn được sự trong sạch đã lãnh nhận trong bí tích rửa tội cũng giống như một đứa con không bao giờ trái lệnh của cha mình.

Khi ta bảo toàn sự trong sạch của mình, ta cảm thấy được nâng lên do tình yêu của Thiên Chúa, khác nào chim phượng hoàng bay bổng nhờ đôi cánh của nó.

Trên trần gian này, người kitô hữu có tâm hồn trong sạch giống như con chim bị buộc bằng một sợi chỉ. Tội nghiệp con chim bé nhỏ! Nó chỉ đợi người ta cắt đứt sợi chỉ là nó tung bay.

Một tâm hồn trong sạch khác nào viên ngọc đẹp. Bao lâu nó còn bị che dấu trong lớp vỏ sò dưới lòng đại dương thì chẳng ai nghĩ đến việc chiêm ngưỡng nó. Nhưng nếu bạn đưa nó ra ánh sáng mặt trời, nó sẽ lóng lánh và hấp dẫn người xem. Cũng thế, tâm hồn trong sạch hiện đang bị che dấu trước mắt thế gian, một ngày kia sẽ sáng chói trước mặt các thiên thần, dưới ánh mặt trời vĩnh cửu...

Những kẻ đánh mất sự trong sạch khác nào một tấm trải giường bị tẩm dầu: dù bạn có đem giặt và phơi khô, vết dầu vẫn còn mãi. Cũng vậy, chỉ có một phép lạ mới có thể tẩy rửa một tâm hồn như nhớp.

Chúng ta được tạo dựng để một ngày kia được ngự trị trên trời, nếu chúng ta vô phúc phạm tội như nhớp này, thì chúng ta sẽ trở thành sào huyệt của ma quỷ. Chúa Giêsu đã nói rằng không có gì ô uế có thể vào Nước Người.

Sự trong sạch phát xuất từ trời, cần phải cầu xin Chúa ban nó cho chúng ta. Nếu chúng ta cầu xin thì sẽ được nó. Phải hết sức cẩn thận kéo mất. Phải

đóng lòng chúng ta lại trước sự kiêu căng, nhục cảm và mọi thứ đam mê khác... cũng như người ta đóng các cửa lớn và cửa sổ để không ai có thể vào nhà.

Vị thiên thần hộ mệnh có nhiệm vụ dìu dắt một tâm hồn trong sạch sẽ vui mừng biết bao! Hỡi các con, khi có một tâm hồn trong sạch thì toàn thể thiên đàng sẽ nhìn họ với tình thương mến... các tâm hồn trong sạch sẽ vây quanh Chúa Giêsu. Trên trần gian người ta càng trong sạch thì thiên đàng người ta sẽ càng ở gần Người hơn.

Hỡi các con, người ta không thể hiểu nổi quyền lực của một tâm hồn trong sạch đối với Thiên Chúa: nó đạt được tất cả những gì nó muốn.

Một tâm hồn trong sạch ở bên cạnh Thiên Chúa cũng như đứa bé ở bên cạnh mẹ mình: nó vuốt ve, ôm hôn mẹ, và được mẹ vuốt ve ôm hôn lại.

Muốn bảo toàn sự trong sạch, cần có 3 điều: sống trước nhan thánh Chúa, cầu nguyện và chịu các bí tích.

## Cầu Nguyện Là Hạt Sương Lành

**Khi thấy chúng ta đến, Người nghiêng lòng thật thấp về phía tạo vật bé nhỏ của Người, như một người cha nghiêng mình để lắng nghe đứa con bé nhỏ của mình thổ thề.**

Hỡi các con, các con có một quả tim bé nhỏ, nhưng sự cầu nguyện làm cho nó lớn rộng và có khả năng yêu mến Thiên Chúa. Cầu nguyện là một tiền vị của trời cao, một sự trôi qua của thiên đàng. Nó luôn để lại cho chúng ta cảm giác êm đềm.

Đây là một thứ mật ngọt chảy xuống tâm hồn và xoa dịu tất cả.

Những nỗi vất vả tan trước một lời cầu nguyện sốt sắng, như tuyết tan chảy dưới ánh mặt trời.

Cầu nguyện là một làn sương thơm ngát, nhưng phải cầu nguyện với một con tim trong sạch mới có thể cảm nếm được làn sương này.

Này hỡi các con, kho tàng của người kitô hữu không phải ở trần gian, nhưng ở trên trời. Vậy, kho tàng chúng ta ở đâu thì lòng trí chúng ta cũng phải ở đó.

Con người có một nhiệm vụ cao đẹp: cầu nguyện và yêu mến... Hãy cầu nguyện, hãy yêu mến: đó là hạnh phúc của con người trên trần gian!

Cầu nguyện chẳng là gì khác hơn là một sự kết hiệp của Thiên Chúa. Khi có tấm lòng trong sạch và kết hiệp với Thiên Chúa, ta cảm thấy nơi mình một hương thơm, một sự êm dịu ngây ngất, một ánh sáng chói chang. Trong sự kết hiệp mật thiết này, Thiên Chúa và tâm hồn giống như hai mẫu sáp ong tan hòa vào nhau, đến độ không thể tách rời ra được nữa. Sự kết hiệp giữa Thiên Chúa và tạo vật bé nhỏ của Người thực là một điều quá đẹp. Đó là một hạnh phúc mà người ta không thể nào hiểu nổi.

Cầu nguyện khiến cho thời giờ trôi qua rất nhanh và rất sáng khoái, đến nỗi ta không nhận thấy sự lâu dài của nó. Càng cầu nguyện ta càng muốn cầu nguyện hơn nữa.

Ta thấy có những người đắm mình trong kinh nguyện như cá với nước, bởi vì

họ hoàn toàn thuộc về Thiên Chúa. Lòng họ không đi nước đôi. Ôi! Cha thích những tâm hồn quảng đại ấy biết bao!... Thánh Phanxicô thành Assisi và thánh nữ Côletta đã đàm đạo với Chúa như chúng ta nói chuyện với nhau. Trong khi đó biết bao lần chúng ta đến nhà thờ mà không biết mình đến để làm gì và muốn cầu xin sự gì!

Những người không cầu nguyện khom mình xuống đất như con chuột chũi tìm cách moi một cái hang để ẩn mình. Họ hoàn toàn phàm tục, hoàn toàn mê muội và chỉ nghĩ đến những sự chóng qua...

Một người không cầu nguyện còn giống như một trong những con chim nặng nề không thể cất mình lên không trung: bay được một tí, chúng liền rơi xuống và bươi đất để nép mình vào đó, che lấp đầu mình đi và dường như chúng chỉ thích làm như thế. Ngược lại, người cầu nguyện là một con phượng hoàng gan dạ, bay lượn trên không trung và dường như lúc nào cũng muốn tiến đến gần mặt trời. Người kitô hữu tốt cũng bay bổng như thế trên đôi cánh cầu nguyện của mình. Ôi, cầu nguyện là việc đẹp để biết bao! Người sống trong ân nghĩa Chúa tự nhiên biết cầu nguyện không cần ai dạy.

Thiên Chúa không cần chúng ta: nếu Người truyền dạy chúng ta cầu nguyện, chính vì Người muốn chúng ta được hạnh phúc, và bởi vì hạnh phúc của chúng ta chỉ có thể được tìm thấy ở đó. Khi thấy chúng ta đến, Người nghiêng lòng thật thấp về phía tạo vật bé nhỏ của Người, như một người cha nghiêng mình để lắng nghe đứa con bé nhỏ của mình thổ thề.

Buổi sáng, ta nên làm như đứa bé trong nôi: vừa mở mắt ra, nó đảo mắt nhanh khắp nhà để xem có mẹ nó không...

Có hai điều giúp ta kết hiệp với Chúa và cứu rỗi chính mình: cầu nguyện và lãnh nhận các bí tích. Tất cả những ai nên thánh đều đã thường xuyên lãnh nhận các bí tích và nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa bằng lời cầu nguyện.

## Hãy Kêu Cầu Chúa Thánh Thần

**Cũng như người thợ đồng hồ nhờ cặp kính mà phân biệt được những bánh xe nhỏ nhất của một chiếc đồng hồ, thì nhờ ánh sáng của Chúa Thánh Thần, chúng ta cũng phân biệt được tất cả những chi tiết trong cuộc sống đáng thương của chúng ta.**

Một kitô hữu được Chúa Thánh Thần hướng dẫn không cảm thấy khó khăn gì khi bỏ lại những của cải trần thế để chạy theo những của cải trên trời, bởi vì họ biết phân biệt.

Những người được Chúa Thánh Thần hướng dẫn có những ý tưởng đúng đắn. Vì thế có biết bao kẻ dốt nát lại hiểu biết sâu xa hơn những bậc thức giả. Khi được hướng dẫn bởi một Thiên Chúa đầy sức mạnh và ánh sáng, người ta không thề lảm lẩn được.

Chúa Thánh Thần là ánh sáng và sức mạnh. Chính Người giúp ta phân biệt thật giả, thiện ác. Cũng như cặp kính khuếch đại các sự vật, Chúa Thánh Thần cũng làm cho chúng ta nhận thấy sự thiện và sự ác với tầm kích to lớn. Với Chúa Thánh Thần, ta nhìn thấy tất cả mọi sự với tầm kích to lớn: ta thấy được sự cao cả của những hành động nhỏ bé nhất mà ta có thể làm cho Thiên Chúa, cũng như sự nặng nề của những lỗi lầm nhỏ mọn nhất. Cũng như người thợ đồng hồ nhờ cặp kính mà phân biệt được những bánh xe nhỏ nhất của một chiếc đồng hồ, thì nhờ ánh sáng của Chúa Thánh Thần, chúng ta cũng phân biệt được tất cả những chi tiết trong cuộc sống đáng thương của chúng ta.

Lúc đó những khuyết điểm nhỏ nhất có vẻ rất lớn và những tội lỗi nhỏ mọn nhất khiến ta kinh tởm.

Khi sai Thánh Thần đến với chúng ta, Thiên Chúa đã đối xử với chúng ta như một vị đại vương ủy thác cho người thừa hành nhiệm vụ hướng dẫn một trong các thần dân của mình rằng: *“Người hãy đi với người này khắp mọi nơi và dẫn đưa nó trở về bình an vô sự.”* Được Chúa Thánh Thần cùng đi, thật đẹp thay! Đó là một kẻ dẫn đường giỏi... Thế mà có những người không muốn đi theo Người!...

Nếu ta hỏi những kẻ bị trầm luân: “*Vì sao các bạn ở trong hỏa ngục?*”, có lẽ họ sẽ trả lời: “*Vì đã cưỡng lại Chúa Thánh thần.*” Và nếu ta hỏi các thánh: “*Vì sao các ngài ở trên thiên đàng?*”, có lẽ các ngài sẽ trả lời: “*Vì đã nghe theo Chúa Thánh Thần.*”

Những kẻ được Chúa Thánh Thần dẫn dắt cảm nghiệm được mọi thứ hạnh phúc ngay trong bản thân họ, trong khi đó những kitô xấu đang lăn lộn trên gai góc và đá sỏi.

Không có Chúa Thánh Thần, chúng ta giống như một viên đá trên đường... Các con hãy cầm lấy trong tay này một miếng bọt biển thấm nước, còn trong tay kia một viên đá cuội, rồi hãy bóp cả hai. Từ viên đá cuội chẳng cho ra cái gì cả, còn từ miếng bọt biển các con sẽ vắt được rất nhiều nước. Miếng bọt biển chính là tâm hồn đầy Chúa Thánh Thần, còn viên đá cuội chính là cõi lòng lạnh giá và cứng cỏi mà Chúa Thánh Thần không thể cư ngụ được.

Chúa Thánh Thần dẫn dắt chúng ta như người mẹ cầm tay dẫn dắt đứa con hai tuổi, như người sáng mắt dẫn dắt người mù. Mỗi sáng ta nên nguyện rằng: “*Lạy Chúa, xin sai Thánh Thần của Ngài xuống trên con để dạy con biết làm gì và Chúa làm gì...*” Tâm hồn có Chúa Thánh Thần nếm được một hương vị tuyệt vời trong lúc cầu nguyện, khiến nó thấy thời gian luôn luôn quá ngắn; nó không bao giờ xa khuất thánh nhan Thiên Chúa.

## Các Ân Sủng Ở Trong Tay Đức Trinh Nữ

**Người tốt lành nhất trong các bà mẹ đôi khi còn phạt con mình khiến nó đau buồn, và người ấy tưởng làm thế là tốt. Nhưng Đức Trinh Nữ không làm như thế, Người quá tốt lành đến độ luôn luôn đối xử với chúng ta bằng tình thương.**

Người ta thường sánh Đức Trinh Nữ với một người mẹ, nhưng Người còn tốt lành hơn bội phần so với người tốt lành nhất trong các bà mẹ: vì người tốt lành nhất trong các bà mẹ đôi khi còn phạt con mình khiến nó đau buồn, và người ấy tưởng làm thế là tốt. Nhưng Đức Trinh Nữ không làm như thế, Người quá tốt lành đến độ luôn luôn đối xử với chúng ta bằng tình thương.

Quả tin vào Người Mẹ tốt lành này chỉ là tình yêu và nhân hậu, Người chỉ ước mong thấy chúng ta hạnh phúc. Chỉ cần quay về với Người cũng đủ để được nhậm lời...

Chúa Con có sự công thẳng, nhưng Đức Mẹ chỉ có tình thương.

Thiên Chúa yêu thương chúng ta đến nỗi chịu chết vì chúng ta. Thế nhưng trong Trái Tim Chúa có sự công thẳng là một phẩm tính của Thiên Chúa; còn trong trái tim Đức Trinh Nữ rất thánh chỉ có lòng nhân hậu... Khi thấy Con mình sắp phạm một tội nhân, Đức Trinh Nữ lao đến chặn thanh gươm và xin dung tha người tội lỗi đáng thương. Chúa nói với Mẹ: “Thưa Mẹ, con không thể từ chối Mẹ điều gì. Nếu hỏa ngục có thể hối cải, có lẽ Mẹ cũng xin được ân sủng cho nó”.

Đức Trinh Nữ rất Thánh đứng giữa Con của Người và chúng ta. Dù chúng ta tội lỗi, Người vẫn đầy tình âu yếm và trắc ẩn đối với chúng ta. Đứa con đã làm cho Mẹ rơi lệ nhiều nhất chẳng phải đứa con lòng người mẹ ấy yêu dấu nhất sao? Người mẹ nào lại chẳng luôn luôn lo cho đứa con yếu đuối nhất và gặp nguy hiểm nhiều nhất sao? Trong một bệnh viện, thấy thuốc lại chẳng để ý nhiều đến những bệnh nhân trầm trọng nhất sao?

Khi đề cập đến những sự trần gian, đến thương mại, chính trị... ta cảm thấy chán, nhưng khi nói đến Đức Trinh Nữ thì luôn luôn thấy mới mẻ. Tất cả các Thánh đều rất sùng kính Đức Trinh Nữ. Không có ân sủng nào từ trời ban

xuống mà hông qua tay Người.

Người ta không vào một nhà nào mà không nói với người giữ cửa, thế mà Đức Trinh Nữ là người giữ của thiên đàng.

Cha nghĩ rằng đến ngày tận thế Đức Trinh Nữ mới hoàn toàn được yên, chứ bao lâu thế giới còn tồn tại, người ta vẫn còn kéo lôi Người từ mọi phía... Đức Trinh Nữ giống như người mẹ có nhiều con cái. Người lo cho hết đứa này đến đứa khác.

Khi muốn dâng vật gì cho một kẻ lớn, ta thường cậy người mà kẻ ấy sùng ái tiến dâng dùm, để sự dâng tặng của ta làm đẹp lòng kẻ ấy hơn. Cũng thế, những lời cầu nguyện của chúng ta được tiến dâng nhờ Đức Trinh Nữ có một giá trị hoàn toàn khác, bởi vì Người là tạo vật duy nhất không hề xúc phạm đến Thiên Chúa.

Một khi đôi tay chúng ta chạm đến các loại hương liệu, chúng ta sẽ làm thơm lây tất cả những gì chúng ta đụng đến. Vậy chúng ta hãy đưa những kinh nguyện của chúng ta qua tay Đức Trinh Nữ, Người sẽ làm cho chúng đượm ngát hương thơm.



## **Thánh Lễ – Quà Tặng Của Thiên Chúa**

**Nếu có ai bảo chúng ta: “Vào giờ ấy, người ta sẽ làm cho một kẻ chết sống lại”, chắc hẳn chúng ta sẽ tức tốc chạy đi xem. Trong khi đó lời truyền phép biến đổi bánh và rượu thành Mình và Máu của một vị Thiên Chúa, đó chẳng phải là một phép lạ lớn lao hơn bội phần so với việc làm cho một kẻ chết sống lại sao?**

Tất cả các việc lành gộp lại cũng không có giá trị bằng hy tế thánh lễ, bởi vì chúng chỉ là những công trình của loài người, còn thánh lễ là công trình của Thiên Chúa. Việc tử đạo cũng không thể sánh được: vì đó chỉ là việc con người hy sinh mạng sống mình cho Thiên Chúa, còn Thánh lễ là việc Thiên Chúa hy sinh Mình và Máu Người cho con người.

Qua lời của vị linh mục, Chúa từ trời ngự xuống và ẩn mình trong hình bánh bé nhỏ và Thiên Chúa dừng mắt nhìn trên bàn thờ. Người nói: “Đây chính là Con chí ái của Ta mà Ta rất hài lòng”. Trước giá trị của lễ vật hy sinh này, Người không thể từ chối điều gì.

Đẹp thay, sau lời truyền phép, Thiên Chúa hiện diện ở đó như ở trên trời!... Nếu con người hiểu thấu được màu nhiệm này, có lẽ họ sẽ chết vì yêu mến. Nhưng Thiên Chúa gìn giữ chúng ta vì chúng ta yếu đuối!...

Nếu có ai bảo chúng ta: “Vào giờ ấy, người ta sẽ làm cho một kẻ chết sống lại”, chắc hẳn chúng ta sẽ tức tốc chạy đi xem. Trong khi đó lời truyền phép biến đổi bánh và rượu thành Mình và Máu của một vị Thiên Chúa, đó chẳng phải là một phép lạ lớn lao hơn bội phần so với việc làm cho một kẻ chết sống lại sao?

Bao giờ cũng phải dùng ít là 15 phút để chuẩn bị tham dự thánh lễ cách sốt sắng. Phải biết tự hủy trước mặt Thiên Chúa, noi theo sự tự hủy thăm sâu của Người trong bí tích Thánh Thể, và phải tự vấn lương tâm, bởi vì muốn dự lễ sốt sắng, cần phải sống trong tình trạng ân sủng.

Ôi, nếu người ta có đức tin, nếu người ta hiểu được giá trị của hy tế thánh, có lẽ người ta sẽ sốt sắng dự lễ hơn nhiều!

## **Xưng Tội: Niềm An Ủi Tuyệt Vời**

**Khi các con chịu bí tích giải tội nên, tức là các con xiềng xích ma quỷ lại.**

Hỡi các con, người ta không thể hiểu được Thiên Chúa tốt lành dường nào khi Người thiết lập cho chúng ta bí tích sám hối cao cả này...

Nếu ta nói với những kẻ bị trầm luân đáng thương đang ở trong hỏa ngục từ rất lâu rằng: “Chúng tôi sắp đặt một linh mục tại cửa hỏa ngục. Tất cả những ai muốn xưng tội chỉ cần bước ra”, thì các con có nghĩ rằng còn người nào ở lại đó không? Những người tội lỗi nhất sẽ không ngần ngại xưng thú tội lỗi của mình và có lẽ còn xưng ra trước mặt mọi người nữa. Ôi, lúc ấy hỏa ngục sẽ lập tức vắng tanh, còn thiên đàng thì đông đảo biết bao! Thế mà chúng ta có thì giờ và những phương tiện mà những kẻ bị trầm luân đáng thương ấy không có.

Hỡi các con, ngay khi linh hồn ta có một vết nọ, ta phải lập tức hành động như một người có quả cầu xinh đẹp bằng thủy tinh mà người ấy giữ gìn rất cẩn thận. Khi thấy nó dính một chút bụi, người ấy lập tức lấy miếng bọt biển mà lau và quả cầu lại trong sáng và long lánh biết bao!

Đẹp thay khi nghĩ rằng chúng ta có một bí tích chữa lành những vết thương của tâm hồn! Nhưng cần phải lãnh nhận với những thái độ xứng hợp. Nếu không, ta lại tạo thêm những thương tích mới trên các vết thương cũ.

Các con sẽ nói sao khi một người khắp mình đầy thương tích mà lại hành động như sau? Người ta khuyên anh ta đi bệnh viện. Anh ta đi. Thầy thuốc cho anh ta những phương thuốc để chữa trị. Nhưng anh ta lại dùng dao đâm mạnh vào mình nhiều nhát và tự làm cho mình đau đớn hơn trước. Thế mà đó chính là điều mà các con thường làm khi ra khỏi tòa giải tội, khi các con tái phạm chính những tội trước.

Có những người phạm sự thánh vì thiếu chân thành. Họ giấu các tội trọng suốt mười năm, hai mươi năm. Họ luôn áy náy; tội lỗi của họ luôn hiện diện trong tâm trí họ; lần nào họ cũng nghĩ là nên xưng ra, nhưng lần nào họ cũng bỏ qua: đó là hỏa ngục!...

Hỡi các con, ta phải ra sức cầu xin ơn sám hối. Sau khi xưng tội, ta phải cắm một cái gai trong lòng để đừng bao giờ quên tội lỗi của mình. Ta phải làm như thiên thần đã làm với thánh Phanxicô thành Assisi: thiên thần cắm vào người thánh nhân năm mũi lao không bao giờ rơi ra được.

Khi các con chịu bí tích giải tội nên, tức là các con xiềng xích ma quỷ lại.

Những tội lỗi mà ta che giấu sẽ xuất hiện lại tất cả: muốn xóa tan chúng, nhất thiết ta phải xưng chúng ra.

## **Đức Cây Không Quá Đáng Hay Quá Ít**

**Hiện giờ trên trần gian đức tin của người ta quá kém đến nỗi họ trông cây quá đáng hoặc là thất vọng.**

Hỡi các con, chúng ta sắp đề cập đến đức cây: chính nó tạo nên tất cả hạnh phúc của con người trên trần gian.

Trên thế gian này có những người trông cây quá đáng, và ngược lại, có những người không trông cây đủ. Có những người nói rằng: “Để tôi phạm thêm một tội nữa đã. Xưng bốn tội cũng chẳng nguy hại gì cho tôi hơn là xưng ba tội”. Như thế khác nào một đứa con nói với cha mình rằng: “Con sắp tát cha bốn cái, điều đó cũng chẳng hệ gì hơn là tát cha một cái, con chỉ cần xin lỗi cha là xong”.

Thiên Chúa độc ác, nhưng Người công bình. Các con nghĩ rằng Người sẽ hoàn toàn chiều theo các con sao? Các con tưởng rằng suốt đời các con đã khinh rẻ Người, mà Người lại bá cổ các con mà hôn sao? Ô, không đâu! Việc thi ân và tha tội của Thiên Chúa có giới hạn. Các con sẽ nói sao về một người cha đối xử cùng một cách đối với đứa con ngoan ngoãn cũng như với đứa con không ngoan ngoãn bằng? Hẳn các con sẽ nói: “Người cha này không công bình”. Ấy thế, Thiên Chúa cũng sẽ không công bình nếu Người không phân biệt đối xử giữa những kẻ phụng sự Người và những kẻ xúc phạm đến Người.

Hiện giờ trên trần gian đức tin của người ta quá kém đến nỗi họ trông cây quá đáng hoặc là thất vọng. Có những kẻ nói: “Tôi phạm tội quá nhiều, Thiên Chúa không thể tha thứ cho tôi được”. Hỡi các con, nói thê là quá phạm thượng, là giới hạn lòng từ bi của Thiên Chúa, trong khi lòng từ bi Chúa không có giới hạn nhưng vô biên. Dù các con phạm rất nhiều tội ác đến độ đủ để làm hư mất cả một giáo xứ, nhưng nếu các con xưng tội, nếu các con đau buồn vì đã phạm những tội ấy và khôn muốn tái phạm nữa, thì Thiên Chúa vẫn tha thứ cho các con.

Chúa như một người mẹ ẵm con trên cánh tay. Dù cho đứa con này độc ác, giơ chân đạp mẹ, cắn mẹ, làm cho mẹ trầy da nhưng người mẹ không chút quan tâm đến những sự đó, bà chỉ biết rằng nếu mình buông ra, nó sẽ té nhào, nó sẽ không thể bước đi một mình... Chúa cũng vậy... Người nhẫn nhục

trước mọi lỗi đối xử không tốt của chúng ta; dù chúng ta thế nào đi nữa, Người vẫn thương xót chúng ta...

Thiên Chúa mau mắn tha thứ cho chúng ta khi chúng ta xin Người tha thứ, cũng như một người mẹ mau mắn kéo con mình ra khỏi lửa vậy.

## **Bí Tích Thánh Thể Mở Cửa Thiên Đàng**

**Cha không thích người ta đọc kinh ngay sau khi ra khỏi bàn thánh. Ồ, không! Lời nói của con người có ích gì khi chính Thiên Chúa đang nói?... Cần phải lắng nghe những gì Thiên Chúa nói với lòng ta.**

Chúa Giêsu đã nói: “Tất cả những gì các con xin Cha Ta nhân danh Ta, Người sẽ ban cho các con”. Có lẽ chưa bao giờ chúng ta nghĩ đến việc xin Thiên Chúa ban Con của Người cho chúng ta. Tuy nhiên, điều mà con người không thể tưởng tượng nổi thì Thiên Chúa đã thực hiện. Điều mà con người không thể nói hay nghĩ tưởng và chưa bao giờ dám ước mong, thì Thiên Chúa đã nói, đã nghĩ tưởng và đã thi hành trong tình yêu của Người. Có bao giờ chúng ta dám bảo Thiên Chúa để cho Con mình chịu chết cho chúng ta và ban Thịt Máu Người làm của ăn của uống cho chúng ta chẳng?

Nếu không có Bí tích Thánh Thể Thần linh thì chắc hẳn không có hạnh phúc trên trần gian này và cuộc sống không thể chịu đựng nổi. Khi chúng ta rước lễ tức là chúng ta rước lấy niềm vui và hạnh phúc cho mình.

Khi muốn trao ban chính mình cho chúng ta trong bí tích tình yêu, Thiên Chúa đã ban cho ta một khát vọng mênh mông và cao cả mà chỉ có Người mới làm thỏa mãn được... Bên cạnh bí tích tuyệt mỹ này, chúng ta giống như người chết khát bên cạnh một dòng suối, chỉ cần cúi đầu xuống!... Cũng như một người nghèo bên cạnh một kho tàng: chỉ cần giơ tay ta!

Ôi! Phải chi các kitô hữu có thể hiểu được Lời Chúa phán với họ: “Dù con có khốn nạn, Ta vẫn muốn nhìn sát vào linh hồn xinh đẹp mà Ta đã tạo dựng cho con. Ta đã tạo dựng nó quá lớn đến độ chỉ có Ta mới có thể làm đầy nó được. Ta đã tạo dựng nó quá tinh tuyền đến độ chỉ có mình Ta mới nuôi dưỡng nó được”.

Hỡi các con, chẳng có gì trọng đại cho bằng phép Thánh Thể! đem đối chiếu tất cả các việc lành của thế giới với một lần rước lễ nên, các con sẽ thấy chẳng khác nào một hạt bụi trước một quả núi.

Nếu người ta có thể hiểu được mọi điều thiện hảo chứa đựng trong việc rước lễ, có lẽ người ta sẽ thỏa lòng chẳng cần thêm gì nữa. Người hà tiện sẽ không

còn chạy theo của cải, người tham vọng sẽ không còn chạy theo hư danh; mỗi người sẽ từ bỏ trái đất, rũ sạch bụi trần và bay bổng về trời cao.

Kẻ rước lễ tự tan biến trong Thiên Chúa khác nào giọt nước tan hòa vào đại dương. Người ta không thể tách rời được nữa. Khi chúng ta vừa rước lễ, nếu có ai hỏi: “Bạn mang gì về nhà vậy?”, chúng ta có thể đáp: “Tôi mang trời”. Một vị thánh đã nói rằng chúng ta là “những kẻ mang Thiên Chúa”. Đúng thế, nhưng chúng ta không có đủ đức tin. Chúng ta không biết được phẩm giá của mình. Khi rời khỏi bàn thánh, chúng ta cũng sung sướng khác nào các đạo sĩ ngày xưa nếu họ có thể mang theo Chúa Giêsu Hải Đồng.

Khi rước lễ, ta cảm thấy một cái gì khác thường, một niềm hạnh phúc chan hòa khắp châu thân và tràn lan đến cả tứ chi. Hạnh phúc đó là gì? Chính là Chúa tự thông hiệp với mọi phần trong thân thể chúng ta và làm cho chúng ta rung động. Chúng ta không thể không nói như thánh Gioan: “Chính Chúa đó”. Những kẻ hoàn toàn không cảm thấy gì thì thật đáng tiếc.

Cha không thích người ta đọc kinh ngay sau khi ra khỏi bàn thánh. Ồ, không! Lời nói của con người có ích gì khi chính Thiên Chúa đang nói?... Cần phải lắng nghe những gì Thiên Chúa nói với lòng ta.

Hãy lấy một bình đầy rượu và đậy nắp thật kín, các con sẽ giữ được rượu bao lâu tùy ý. Cũng thế, nếu các con giữ kỹ Chúa trong thái độ tĩnh niệm sau khi rước lễ, các con sẽ cảm nhận lâu dài ngọn lửa nồng cháy này, khiến cho lòng các con hướng về sự thiện và ghê tởm sự ác.

## **Dừng Ngại Rước Lễ Thường Xuyên**

**Người đã nhìn đến nhu cầu của chúng ta, và tất cả chúng ta đều cần đến bí tích ấy. Các con đừng nói rằng mình quá tội lỗi, quá khốn nạn, và do đó không dám đến. Nếu thế, thì cha nghe các con nói rằng mình quá bệnh hoạn, và vì thế không muốn chữa chạy, không muốn mời thầy thuốc...**

Hỡi các con, mọi tạo vật đều phải ăn uống mới sống. Linh hồn cũng cần phải ăn uống như thế. Vậy đâu là lương thực của nó?

Khi Thiên Chúa muốn ban lương thực cho linh hồn chúng ta để duy trì nó trong cuộc lữ hành của đời sống, Người đã đưa mắt nhìn các tạo vật, nhưng không nhìn thấy gì xứng đáng với nó. Bấy giờ Người quay về chính mình và quyết định trao ban chính mình... Linh hồn tôi ơi! Người thật là cao cả, bởi vì chỉ có Thiên Chúa mới có thể làm cho người thỏa mãn!...

Lương thực của linh hồn chính là Mình và Máu của một vị Thiên Chúa! Ôi, lương thực kỳ diệu thay! Linh hồn chỉ có thể được nuôi dưỡng bằng chính Thiên Chúa! Chỉ Thiên Chúa mới làm đầy nó được! Chỉ có Thiên Chúa mới xoa dịu cơn đói của nó! Nó tuyệt đối cần đến Thiên Chúa!... Hạnh phúc thay những linh hồn trong sạch được diễm phúc kết hiệp với Chúa bằng việc rước lễ! Sau này trên thiên đàng họ sẽ chiếu sáng như những hạt kim cương tuyệt mỹ, bởi vì Thiên Chúa sẽ nhìn thấy chính mình trong họ.

Khi nào một linh hồn đã lãnh nhận bí tích Thánh Thể cách xứng đáng, người ta nhận ra ngay. Nó đắm chìm trong tình yêu, được thấm nhập và biến đổi đến nỗi người ta không còn nhận qua ra nó qua hành động và lời nói của nó... Nó trở nên khiêm nhường, dịu dàng, hy sinh, bác ái và bình dị, nó hòa hợp với hết mọi người. Đó là một linh hồn có khả năng thực hiện những hy sinh cao cả nhất.

Vậy các con hãy rước lễ, hãy đến cùng Chúa Giêsu với tình yêu và lòng tin tưởng! Hãy sống nhờ Người để sống cho Người! Các con đừng nói rằng mình có quá nhiều việc phải làm. Chúa Cứu Thế đã chẳng nói: “Hãy đến cùng Ta, hỡi những kẻ lam lũ vất vả quá sức chịu đựng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cất bớt gánh nặng cho” đó sao? Các con có thể làm ngơ trước một lời mời gọi đầy âu



yếm và thân tình dường ấy sao? Các con đừng nói rằng mình không xứng đáng. Thực sự các con không xứng đáng, nhưng các con cần. Nếu Chúa nhìn đến thân phận chúng ta, có lẽ Người không bao giờ thiết lập bí tích tình yêu mỹ diệu ấy, bởi vì trên thế gian này chẳng có ai xứng đáng, kể cả các thánh, các thiên thần, các tổng lãnh thiên thần,... nhưng Người đã nhìn đến nhu cầu của chúng ta, và tất cả chúng ta đều cần đến bí tích ấy. Các con đừng nói rằng mình quá tội lỗi, quá khốn nạn, và do đó không dám đến. Nếu thế, thà cha nghe các con nói rằng mình quá bệnh hoạn, và vì thế không muốn chữa chạy, không muốn mời thầy thuốc...

Chúa làm gì trong bí tích tình yêu của Người? Người đã lấy lòng tốt mà yêu mến chúng ta. Từ tấm lòng ấy Người để vọt ra tình thương mến và từ bi lân tuất hầu đìm ngập tội lỗi thế gian.

Sau khi nhận lãnh các bí tích, nếu lúc nào chúng ta cảm thấy lòng mến Chúa giảm sút, chúng ta hãy lập tức rước lễ thiêng liêng!... Nếu không đến nhà thờ được, chúng ta hãy hướng về nhà tạm. Thiên Chúa nhân lành không bị bức tường ngăn cản. Chúng ta chỉ có thể rước Chúa mỗi ngày một lần, một linh hồn nóng nảy yêu mến tự bù lại bằng cách ước ao rước Chúa không ngừng.

Hỡi các con, nếu người ta hiểu được giá trị của việc rước lễ, chắc hẳn họ sẽ tránh tất cả những tội mọn nhất để được diễm phúc rước lễ thường xuyên hơn, và sẽ giữ linh hồn luôn trong sạch trước mặt Chúa.

## Hãy Viếng Chúa

**Mười lăm phút ngắn ngủi mà chúng ta dùng để thoát ly những công việc bận rộn đôi khi vô ích, để đến cầu nguyện , viếng thăm an ủi Người vì mọi sự sỉ nhục mà Người đang chịu, làm đẹp lòng Người biết bao!**

Chúa ẩn mình ở đó và đang chờ đợi chúng ta đến viếng thăm và cầu xin. Người ngự đó, trong bí tích tình yêu của Người, Người đang than thở và không ngừng can thiệp cho các tội nhân bên cạnh Chúa Cha. Người ngự đó để an ủi chúng ta, bởi vậy chúng ta phải năng đến viếng Người. Mười lăm phút ngắn ngủi mà chúng ta dùng để thoát ly những công việc bận rộn đôi khi vô ích, để đến cầu nguyện , viếng thăm an ủi Người vì mọi sự sỉ nhục mà Người đang chịu, làm đẹp lòng Người biết bao! Khi thấy những tâm hồn trong sạch nô nức tiến đến, Người mỉm cười với họ... Và chúng ta cảm thấy hạnh phúc biết bao trước nhan thánh Chúa, khi chúng ta ở một mình dưới chân Người dưới nhà tạm!...

Nào hỡi các con, khi thức giấc giữa đêm trường, các con hãy mau mắn tưởng tượng mình đang đến trước nhà tạm mà hãy thưa cùng Chúa: “Lạy Chúa, này con đây! Con đến thờ lạy Ngài, ngợi khen Ngài, chúc tụng Ngài, cảm tạ Ngài, yêu mến Ngài, hầu cận Ngài cùng với các thiên thần!...”

Nếu chúng ta yêu mến Chúa, tâm trí của chúng ta sẽ luôn luôn nhìn thấy nhà tạm mạ vàng ấy, ngôi nhà của Thiên Chúa ấy. Khi chúng ta đi đường mà nhìn thấy tháp chuông, chắc hẳn tim chúng ta sẽ đập mạnh lên, chúng ta không thể thoát khỏi sự chi phối của những gì chúng ta xem thấy.

A! Phải chi chúng ta có đôi mắt của các thiên thần để nhìn thấy Chúa Giêsu Kitô hiện diện ở đây, trên bàn thờ này và đang nhìn chúng ta, chúng ta sẽ yêu mến Người biết bao! Chúng ta sẽ không muốn rời xa Người nữa, chúng ta sẽ mãi mãi ở lại dưới chân Người; đây là một tiền vị của thiên đàng, mọi sự khác đều vô vị đối với chúng ta. Nhưng kìa!... Chúng ta thiếu đức tin.

Khi chúng ta ở trước bí tích Thánh Thể, thay vì nhìn chung quanh, chúng ta hãy nhắm mắt lại và mở lòng ra. Thiên Chúa sẽ mở lòng Người. Chúng ta sẽ đến với Người và Người sẽ đến với chúng ta, một bên để cầu xin một bên để

đãi ngộ: như thế khác nào một hơi thở từ kẻ này truyền đến kẻ kia.

## **Không Có Linh Mục, NhữngƠn Lành Của Chúa Có Lẽ Sẽ Vô Ích**

**Chức linh mục chính là tình yêu của Trái tim Chúa Giêsu. Khi thấy linh mục, các con hãy nghĩ đến Chúa.**

Linh mục là ai? Là một người đại diện Thiên Chúa, một Người mang lấy mọi uy quyền của Thiên Chúa. Chúa Giêsu nói với linh mục: “Các con hãy đi. Như Cha đã sai Ta, Ta cũng sai các con... Mọi quyền năng trên trời dưới đất đã được ban cho Ta. Vậy các con hãy đi dạy dỗ muôn dân... Ai nghe các con là nghe Ta, ai khinh dể các con là khinh dể Ta”.

Khi linh mục giải tội, ngài không nói: “Thiên Chúa tha tội cho con”, nhưng nói: “Cha tha tội cho con”.

Thánh Bênadô quả quyết mọi sự đều được ban cho chúng ta qua Đức Maria. Ta cũng có thể nói rằng mọi sự đều ban cho ta qua linh mục: vâng, mọi hạnh phúc, mọi ân ứng, mọi hồng ân thiên quốc.

Nếu không có bí tích Truyền chức thánh, chúng ta sẽ không có Chúa. Ai đã đặt Người ở đó, trong nhà tạm này? Chính linh mục. Ai đã đón nhận linh hồn các con bước vào cuộc sống? Linh mục. Ai đã nuôi dưỡng nó để nó có sức thực hiện cuộc lữ hành? Linh mục. Ai sẽ chuẩn bị cho nó ra trước mặt Chúa khi rửa sạch nó lần cuối cùng trong máu Chúa Giêsu Kitô? Linh mục, luôn luôn là linh mục. Và nếu linh hồn ấy chết, ai sẽ phục sinh nó? Ai sẽ trả lại cho nó sự yên hàn và bình an? Vẫn là linh mục. Các con không thể nhớ lại chỉ một ơn lành nào của Thiên Chúa mà các con không gặp thấy bên cạnh đó hình ảnh của linh mục.

Hãy đi xưng tội với Đức Trinh Nữ hay một thiên thần: các ngài có giải tội cho các con được không? Không. Đức Trinh Nữ không thể làm cho Con chí thánh của Người ngự xuống trong hình bánh. Dù các con có hai trăm thiên thần, các ngài cũng không thể giải tội cho các con. Trong khi đó, một linh mục dù rất tầm thường cũng có thể làm được điều đó, người có thể nói với các con: “Cha tha tội cho con, hãy đi bình an”.

Ôi, linh mục cao cả biết bao!

Những ơn lành khác của Thiên Chúa cũng chẳng ích gì cho các con nếu không có linh mục. Một ngôi nhà bằng vàng có ích lợi gì nếu không có ai mở cửa cho các con? Không có linh mục thì cái chết và cuộc khổ nạn của Chúa cũng chẳng có ích lợi gì.

Sau Thiên Chúa, linh mục là tất cả!... Thử để một giáo xứ thiếu linh mục trong hai mươi năm, chắc hẳn ở đó người ta sẽ tôn thờ thú vật.

Khi muốn triệt hạ đạo, trước hết người ta tấn công linh mục, bởi vì ở đâu không còn linh mục thì không còn hy tế, và ở đâu không còn hy tế thì không còn đạo.

Người ta gán một giá trị lớn lao cho các đồ vật đựng trong chiếc tô của Đức Trinh Nữ và Chúa Giêsu Hài đồng tại Loretta. Nhưng những ngón tay của linh mục đã chạm đến thân xác đáng tôn thờ của Chúa Giêsu Kitô, đã nhúng vào chén đựng Máu thánh Người, vào bình Mình Thánh Người, lại chẳng quý giá hơn sao?...

Chức linh mục chính là tình yêu của Trái tim Chúa Giêsu. Khi thấy linh mục, các con hãy nghĩ đến Chúa.

## **Càng Biết Chúa Càng Yêu Mến Người**

**Lòng mến Chúa là một tiền vị của thiên đàng: nếu chúng ta biết thưởng thức nó thì hạnh phúc biết bao! sở dĩ người ta bất hạnh chính là vì người ta không yêu mến Thiên Chúa.**

Con người được tạo dựng do tình yêu không thể sống không có tình yêu: hoặc nó yêu mến Thiên Chúa hoặc nó yêu mến thế gian. Ai không yêu mến Thiên Chúa thì để lòng gắn bó với những sự chóng qua như mây khói.

Càng biết rõ con người, ta càng bớt yêu mến họ. Đối với Thiên Chúa thì ngược lại: càng nhận biết Người, ta càng yêu mến Người hơn. Sự nhận biết này thiêu đốt linh hồn bằng một tình yêu bao la đến độ linh hồn không thể yêu mến hay ước ao điều gì khác ngoài Thiên Chúa...

Lòng mến Chúa là một tiền vị của thiên đàng: nếu chúng ta biết thưởng thức nó thì hạnh phúc biết bao! sở dĩ người ta bất hạnh chính là vì người ta không yêu mến Thiên Chúa.

Có những người không yêu mến Thiên Chúa, không cầu xin người mà vẫn thịnh vượng: đó là một dấu hiệu xấu! Trong vô ố các việc ác mà họ làm, có một ít việc thiện; và Thiên Chúa trả công cho họ ở đời này.

Ta nên làm như những người chăn chiên trên cánh đồng vào mùa đông: họ nhóm lửa lên, nhưng thỉnh thoảng họ chạy đi lượm củi ở chung quanh để duy trì ngọn lửa. Cũng như các người chăn chiên, nếu chúng ta luôn biết duy trì ngọn lửa yêu mến Chúa trong lòng bằng kinh nguyện và những việc lành, thì nó mới khỏi tắt.

## Qua Thập Giá Đến Thiên Đàng

**Trên con đường thập giá, chỉ có bước đầu tiên là đáng kể. Chính nỗi sợ hãi đối với thập giá là thập giá lớn nhất cho chúng ta...**

Dù muốn hay không, người ta vẫn phải đau khổ? Có những kẻ chịu đau khổ như người trộm lành, và có những kẻ chịu đau khổ như người trộm dữ. Cả hai đều chịu đau khổ như nhau. Thế nhưng, một người đã biết làm cho những đau khổ của mình có công nghiệp. Người ấy đã biết chấp nhận chúng với tinh thần đền tội và quay về với Chúa Giêsu chịu đóng đinh, người ấy đã đón nhận được từ môi miệng Người những lời đẹp đẽ này: “Hôm nay người sẽ được ở trên Thiên đàng với Ta”. Trái lại, người kia thốt ra những lời tru tréo, gào thét với những lời nguyền rủa và phạm thượng, để rồi tắt thở trong nỗi tuyệt vọng ghê sợ nhất.

Có hai cách chịu đau khổ: chịu đau khổ vì yêu mến và chịu đau khổ mà không yêu mến. Các thánh chịu đau khổ hoàn toàn với lòng nhẫn nại vui vẻ và kiên trì, bởi vì các ngài yêu mến. Nếu chúng ta yêu mến Thiên Chúa, chúng ta sẽ lấy làm sung sướng được chịu đau khổ vì yêu mến Đấng đã hết lòng chịu đau khổ vì chúng ta.

Các con cho rằng như thế là khổ cực sao? Không đâu, thật là êm ái, an ủi, ngọt ngào: thật là hạnh phúc! Chỉ cần yêu mến trong khi đau khổ và đau khổ vì yêu mến.

Nào, hỏi các con, trên con đường thập giá, chỉ có bước đầu tiên là đáng kể. Chính nỗi sợ hãi đối với thập giá là thập giá lớn nhất cho chúng ta...

Người ta không có can đảm vác thập giá của mình, họ đã lằm to, bởi vì dù chúng ta làm gì đi nữa, thập giá vẫn bám sát chúng ta, chúng ta không thể thoát khỏi nó được.

Vậy chúng ta có mất gì đâu? Tại sao chúng ta không yêu mến những thập giá của mình và không dùng chúng để lên thiên đàng?... Thế nhưng ngược lại, phần đông người ta quay lưng lại các thập giá và chạy trốn trước chúng. Họ càng chạy, thập giá càng đuổi theo, càng đập họ và đè bẹp họ bằng những gánh nặng...

Các con hãy nghe rõ điều này: kẻ nào đi đón thập giá, tức là bước đi đối diện với thập giá; có thể họ gặp chúng, nhưng họ hài lòng vì gặp chúng: họ yêu mến chúng, họ can đảm vác chúng, chúng kết hiệp họ với Chúa; chúng thanh tẩy họ và tách họ khỏi thế gian này; chúng cất khỏi lòng họ mọi chương ngại; chúng giúp họ vượt qua cuộc đời, tựa như chiếc cầu giúp đi qua nước.

Nếu Thiên Chúa gửi đến cho chúng ta những thập giá, mà chúng ta chán ghét, phàn nàn, kêu rêu, tức là chúng ta tỏ ra quá thù nghịch với tất cả những gì trái ý chúng ta, đến độ lúc nào chúng ta cũng muốn ở trong một chiếc hộp bằng vải bông; thế nhưng, có lẽ chúng ta cần đặt mình trong một chiếc hộp bằng gai mới phải.

Chính nhờ thập giá mà người ta lên thiên đàng. Bệnh tật, thử thách, vất vả, đều là những thập giá dẫn đưa ta lên thiên đàng. Tất cả những thứ đó chẳng bao lâu sẽ qua đi. Hãy xem các thánh đi trước chúng ta. Thiên Chúa không đòi chúng ta tử đạo bằng thân xác, nhưng chỉ đòi chúng ta tử đạo bằng con tim và ý muốn... Chúa Giêsu là mẫu mực cho chúng ta, chúng ta hãy nhận lấy thập giá của mình mà đi theo Người. Chúng ta cũng hãy làm như binh sĩ của Napoléon: cần phải vượt qua một chiếc cầu mà quân địch bắn xối xả; chẳng ai dám qua cả, bấy giờ Napoléon cầm cờ và đi tiên phong và mọi người đều bước theo.

Chúng ta cũng hãy làm như thế, hãy bước theo Chúa Giêsu, Đấng đã đi tiên phong.

Thập giá là chiếc thang bắc lên trời. Thật là an ủi khi chúng ta chịu đau khổ dưới mắt Thiên Chúa, và khi đêm về, trong lúc xét mình, chúng ta có thể tự nhủ: “Nào hỡi linh hồn tôi ơi, hôm nay mà đã có hai ba giờ giống Chúa Giêsu Kitô: mà đã chịu đánh đòn, chịu đội mũ gai, chịu đóng đinh với Người”... Ôi, chết là cả một kho tàng! Chết sau khi đã sống trên thập giá thì tốt đẹp dường nào.

Nếu có ai nói với các con: “Tôi muốn được giàu có, vậy phải làm gì?” Hẳn các con sẽ đáp: “Phải làm việc”. Cũng thế, muốn lên thiên đàng, cần phải chịu đau khổ.

Chịu đau khổ, sá kể gì! Chỉ là một chốc lát. Nếu chúng ta có thể trải qua tám ngày trên thiên đàng, chúng ta sẽ hiểu được giá trị của phút chốc đau khổ



này. Có lẽ chúng ta không gặp những thập giá nặng lắm, những thử thách cay đắng lắm đâu.

## Ta Đừng Làm Kho Tàng

**Khi đến giờ chết, của cải chỉ gây lúng túng. Chúng ta không mang theo được gì, chúng ta bỏ lại tất cả.**

Có hai dạng người hà tiện: người hà tiện thiên đàng và người hà tiện trần gian. Người hà tiện trần gian không nghĩ xa hơn những sự chóng qua, họ không bao giờ lấy làm đủ về của cải, họ thu tích... lúc nào cũng thu tích. Nhưng đến lúc chết họ chẳng có gì cả, Cha thường nói với các con rằng như thế chẳng khác nào những người tích trữ quá nhiều lương thực cho mùa đông, để rồi khi đến mùa gặt, họ chẳng còn biết phải làm gì với những thứ đó, chúng chỉ gây lúng túng cho họ. Cũng thế, khi đến giờ chết, của cải chỉ gây lúng túng. Chúng ta không mang theo được gì, chúng ta bỏ lại tất cả.

Các con nói sao về một người chắt chiu trong nhà những đồ dự trữ mà họ sẽ phải ném đi vì chúng thối hư, trong khi đó lại bỏ quên những viên ngọc quý, vàng, kim cương, là những thứ mà họ có thể lưu giữ, có thể mang theo với mình khắp nơi và chúng tạo thành sản nghiệp của họ?...

Này, hỡi các con, vậy mà chúng ta lại làm như thế. Chúng ta gắn bó với vật chất, với những gì sẽ phải chấm dứt, mà không nghĩ đến việc sắm lấy thiên đàng là kho tàng đích thực duy nhất!...

## **Trước Hết Là Muốn Làm Đẹp Lòng Chúa**

**Thật lớn lao cao quý và an ủi biết bao khi chúng ta làm tất cả mọi sự cùng với Thiên Chúa và dưới mắt Thiên Chúa, khi chúng ta nghĩ rằng Người nhìn thấy tất cả, đếm tất cả!...**

Chúng ta luôn luôn có hai viên thư ký: một là ma quỷ, chuyên ghi những hành động xấu của chúng ta để tố cáo; hai là thiên thần hộ thủ, chuyên ghi những việc lành để biện hộ cho chúng ta trong ngày phán xét. Khi hành động của chúng ta được trình ra, chúng ta sẽ thấy những hành động đẹp lòng Thiên Chúa thật ít ỏi biết bao, ngay cả trong số những hành động tốt nhất! Biết bao khuyết điểm, tư tưởng tự ái, thái độ tự mãn, thú vui nhục dục, uẩn khúc ích kỷ xen lẫn trong đó. Bề ngoài chúng có vẻ tốt lành, khác nào những trái cây có vẻ vàng hơn và chín hơn vì có một con sâu đã đục khoét chúng.

Vâng, sẽ có ít việc lành đáng thưởng, bởi lẽ thay vì thực hiện chúng vì lòng mến Chúa, chúng ta lại làm vì tập quán, vì thói quen, vì tự ái... Đáng tiếc thay!

Thực hiện mọi sự dưới mắt Thiên Chúa, với Thiên Chúa, và để làm đẹp lòng Thiên Chúa... ôi, đẹp biết bao! Nào, hỡi linh hồn tôi ơi, mày sẽ hàn huyên với Thiên Chúa, làm việc với Người, bước đi với Người, chiến đấu và đau khổ với Người. Mày sẽ làm việc, còn Người sẽ chúc lành cho công việc của mày; mày sẽ bước đi, còn Người sẽ chúc lành cho những bước chân của mày; mày sẽ đau khổ, còn Người sẽ chúc lành cho những giọt lệ của mày.

Thật lớn lao cao quý và an ủi biết bao khi chúng ta làm tất cả mọi sự cùng với Thiên Chúa và dưới mắt Thiên Chúa, khi chúng ta nghĩ rằng Người nhìn thấy tất cả, đếm tất cả!... Vậy, mỗi sáng chúng ta hãy thưa: “Ôi, lạy Chúa, tất cả mọi sự là để đẹp lòng Ngài, mọi hành động của con đều được thực hiện cùng với Ngài!...” Nghĩ đến thánh nhan Thiên Chúa thì êm ái và an ủi biết bao!... Không bao giờ ta cảm thấy chán, thời giờ trôi qua như những giây phút ngắn ngủi... Cuối cùng, đó chính là một tiền vị của thiên đàng.

Sách này được gửi miễn phí đến các độc giả từ:

<http://ebooks-tscongiao.blogspot.com>

Xin đừng sao chép rồi bán lại dưới mọi hình thức.